

# LỤC TỈNH TAN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH  
Boulevard de la République

## 閩新省陸

NĂM THỨ BẢY

SỐ 259

JEUDI 23 JANVIER 1913

### MỤC LỤC

GIÁ BÀN NHỰT TRINH

Mua một tờ tháng 5\$00  
6 5\$00  
Mua chiếu 10 tháng 8\$00  
6 8\$00

Ấm  
Ấm nhất triak bô gô  
thơ và họa phú đến nhà  
này LỤC TỈNH TAN  
VÂN - SAIGON

CE NUMERO

contient un Supplément gratuit pour les Abonnés

LE SUPPLEMENT NE PEUT ETRE VENDU SEPARATEMENT

PRIX DU NUMERO: 0\$20C

- |                                   |                                   |
|-----------------------------------|-----------------------------------|
| 1 - Cử Giám-quốc bên nước Langsa. | 20 - Ăn cướp giải nghiệp.         |
| 2 - Công văn lược lục.            | 21 - Học vấn môn loại.            |
| 3 - Vạn quốc tân văn.             | 22 - Tao hóa kỳ quan.             |
| 4 - Hướng truyền.                 | 23 - Khai khoáng tiểu thuyết.     |
| 5 - Đông-dương thời sự.           | 24 - Đông-dương từ tụng lược chi. |
| 6 - Thương mại phòng.             | 25 - Tổ tụng qui điều.            |
| 7 - Tháo luyện cuộc.              | 26 - Truyền kỳ mạn lục.           |
| 8 - Tin mùa màng.                 | 27 - Cách tri nhập môn.           |
| 9 - Nam-kỳ mã cốc.                | 28 - Tự do diên đàn.              |
| 10 - Kim-Vân-Kiều tân giải.       | 29 - Quan hình vi để.             |
| 11 - Trình thám tiểu thuyết.      | 30 - Nhân đàn.                    |
| 12 - Trung hòa lãnh sự.           | 31 - Gia truyền tập.              |
| 13 - Pháp-quốc tân sử.            | 32 - Quan tự dạng pháp.           |
| 14 - Mãi hóa mới dân.             | 33 - Cáo bạch.                    |
| 15 - Thuốc-sát bỏ huyết.          | 34 - Hàng tàu lục tỉnh.           |
| 16 - Hoàn cầu địa dư.             | 35 - Thương trường.               |
| 17 - Hay hạ lợi quả.              | 36 - Lý tài luận.                 |
| 18 - Cigarettes Diva.             |                                   |
| 19 - Mấy người đau rét vớ da.     |                                   |

### BỒN-QUẦN CÁO BẠCH

Bồn-quần gửi cho một vị vài số nhật-báo, ấy là làm kiểu cho các ngài coi, bằng lòng ý thì mua chờ chẳng phải ép bắt chi chủ-vị, vớ xin chi qui-vị bắt được nhật-báo thì coi mà coi, rồi tùy ý mình chờ chẳng lo ngại, Bồn-quần không có ý gửi mấy trương nhật-báo mà đi đòi các qui-vị vài ba các bạc dẫu.



Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**LECTURES FRANÇAISES** ông Carrère  
gồm nhiều chuyện hay và có ích.  
Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến  
lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ  
các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá ..... 1\$00  
Tiền gửi ..... 0 10

**SÁCH BÁN**  
Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2\$00.  
Romans đủ thứ từ 0 f. 50 tới 3 f. 50.  
Cổ bản giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước,  
gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.  
Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến  
nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lĩnh đồ  
(contre remboursement).

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom  
SAIGON

**TỰ VI**  
LANGSA-ANNAM

**Ông TRƯƠNG-VINH-KỶ**  
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìá..... 6\$00  
Có bìá..... 6 30  
Lưng và góc bằng da.. 7 00  
Bìá mềm đẹp lưng đính  
chữ vàng..... 8 00

Người mua xin đính tên mình  
trên lưng sách đóng kỹ thi đăng.

Tiền gửi ..... 0\$24

**CÁC BÀ CÁC CÔ!**

Chỉ ống đủ màu

Nều mỗi lần  
mua **VÀI** mua **CHỈ**  
mà các bà các cô biết

**NÀI CÁC NHẢN HIỆU**

**RD 2**  
đính hai bên đây

thì bẻ gi các bà  
các cô cũng  
lợi được  
**PHẦN NỬA**  
(50%)  
vì  
hàng hóa **TỐT**  
mà lại  
**CHẮC**

Chỉ ống đủ màu

**DUMAREST & FILS**  
18\*30  
20 YARDS  
Vải quyn đủ thứ

**COTON à l'ÉTOILE**  
**C.B 100**  
**CARTIER-GRESSON à PARIS**

Vải số út trau

Chỉ trái

Nhà **DUMAREST & FILS**, Saigon, Eculeverd Charner

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC.** - Dạy  
nhiều món rất khéo, bìá vẽ đẹp.

Giá ..... 0\$40  
Tiền gửi ..... 0 04

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom  
SAIGON

**Lectures Françaises**  
Ông **CARRÈRE**  
SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay  
và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-  
sa sơ khai cho đến lúc thành  
trị bây giờ, sau hơn một trăm  
bài đủ các thứ chuyện khoa  
ngôn ngữ.

Giá..... 1\$00  
Tiền gửi..... 0 10

B

T

Hồ-vân  
Cao-hoà  
Nguyễn  
Hương  
Võ-vân  
Bùi-vân  
Võ-thanh  
Pétrus  
Phạm-v  
Nguyễn  
Trương  
Tạ-xuân  
Hương-g  
Lê-quan  
Cao-kim  
Trần-hạ  
Ng.-trung  
Ngô-bửu  
Hồ-như  
Nguyễn-v  
Ng.-thần  
Phạm-th  
Phạm-v  
Lý-hữu-l  
Trần-côn  
Đỗ-thành

Chư-t  
tính-tân  
xoi-bôi v  
thiên hạ  
Lục-ti  
riêng cũ  
điều đặc  
minh, lãn

Tiệm E.

NĂM THỨ BẢY, SỐ 259

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

**GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH**  
*Đông-dương và các thuộc địa*  
 Langsa  
 12 tháng.. 5 \$ 00 hay là 12 f. 50  
 6 tháng.. 3 00 — 7 50  
 3 tháng. 1 75 — 4 40

**聞新省六**  
 MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM  
 Giá bán lẻ..... 0 \$ 20

**GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH**  
*Các nước Ngoại-quốc*  
 12 tháng..... 15 fr. 00  
 6 tháng..... 8 00  
 3 tháng..... 4 50

## LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** nay đã nổi cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, tại in thục chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm đăng nhiều tay tài-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều điều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhất định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** như trước.... Có bán lẻ cũng Sài-gòn và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng đăng mấy dư dả, cũng có thể đọc báo-chương này đăng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

### BỔ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản đề giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

## CỦ' GIÁM-QUỐC

**BÊN NƯỚC LANGSA**

(Election présidentielle)

Cử lần đầu:

Ông Poincaré đặng. 429 thám  
 Ông Pams đặng... 327 thám  
 Ông Vaillant đặng. 63 thám  
 Ông Ribot đặng... 16 thám  
 Ông Deschanel đặng 12 thám  
 Ông Millerand đặng 3 thám

Kỳ này ông Poincaré thiêu hết 3 thám mới dùng số cử nên phải tái-cử kỳ nhì như vậy:

Ông Poincaré đặng. 483 thám  
 Ông Pams đặng... 296 thám  
 Ông Vaillant đặng.. 69 thám

Bởi ấy ông **POINCARÉ** là Thừa-trưởng nước Langsa nay đặng lãnh chức **Giám-quốc**.

## CÔNG VĂN LƯU'C LỤC

(Actes officiels)

### CHÁNH-PHỦ CÔNG-ĐỒNG

(Conseil du Gouvernement)

Chánh-phủ công-đồng sẽ nhóm ngoại-lệ tại Huế ngày 4 février đến 9 février. bài hội.

Hễ mở hội ra, quan Toàn-quyền đọc lời diên-thuyết rồi thì trước hết các hội-viên xét về sổ-sách tiền-bạc của Nhà-nước.

Qua các ngày kể thì nghị về: 1° — Bớt số các tỉnh, (sáp-nhập lại mà làm cho các tỉnh ra lớn hơn xưa mà ít số tỉnh hơn); 2° — Việc thay mặt cho dân Bồn-quốc; 3° — Việc rựy; 4° — Tờ giao-kèo với Hàng tau đi biển (tục gọi là sổ Nhà-rồng).

### Linh-tuần trong các hạt

(La police des provinces)

Điền thứ 10 trong lời-nghị ngày 19 mars 1909, định về sự lập linh-tuần trong xứ và linh-tuần trong làng-lồng nơi các tỉnh Nam-kỳ, đã sửa lại và thêm như sau đây:

« Việc thăng-cấp của các linh mã-tà quản hạt, thì phải chọn tuyền cho hàng-hội.

« Chức bếp thì đặng ban cho những cai linh tập cụ, hoặc là cho những kẻ hồi trước có đi lính bộ hay là linh thủy chi trong cõi Đông-Dương này, mà có chức cũng từng-tiệm với chức cai ấy, và đã từng binh đặng 4 năm trở lại.

Chức cai-nhi thì đặng ban cho những cai linh tập cụ hoặc những kẻ chỉ có chức từng-tiệm với chức ấy và có từng binh từ 4 năm đến 10 năm.

« Chức cai-nhi thì đặng ban cho những cai linh-tập cụ hoặc những kẻ chỉ có chức từng-tiệm với chức ấy và có từng binh đặng 10 năm trở lên.

Chức đội nhi thì ba phần tư đề ban cho các cai-nhi đã lên đặng 2 năm rồi, còn một

phần tư thì để ban cho đội lính-tập-cụ 1 hoặc chức chỉ-tung-tiệm với chức ấy và có tung binh từ 4 năm đến 8 năm.

« Chức đội nhưt thì ba phần tư để ban cho các đội-nhi đã lên hạng ít nữa là 2 năm rồi, còn một phần tư thì để ban cho các đội lính-tập-cụ hoặc chức chỉ-tung-tiệm với chức ấy và có tung-binh hơn 10 năm.

« Chức Phó-quản nhì hạng thì bốn phần năm để ban cho đội-nhi đã lên hạng ít nữa là 2 năm còn 1 phần năm thì để ban cho các quan một-cửu lính-tập hoặc chức chỉ-tung-tiệm với chức ấy và có tung-binh hơn 10 năm.

« Chức Phó-quản nhất hạng, Chánh-quản nhì hạng, cùng là Chánh-quản nhưt hạng thì dành ban cho các chức dưới kể bực đó mà đã lên hạng ít nữa là 2 năm rồi.

« Chức quản-vệ-hủy thì để ban cho trong hàng Chánh-quản nhưt hạng đã lên hạng ít nữa là 4 năm.

Các người lính tập gần mãng khóa muốn làm bếp và cai lính tuần trong xứ hay là trong làng làng, thì quan võ gởi lại cho quan Tham-biện chủ-tĩnh phải đưa đơn mình cho quan võ gởi lại cho quan Tham-biện, rồi quan này mới định cho đăng hay không. Chức đội và Phó-quản nhì-hạng thì sẽ chọn hồi mãng khóa theo trong sổ của bên võ mỗi năm tư về cho quan Thống-đốc Mam-ký mà noi về tài-năng mỗi người đó. Những đơn từ xin cùng những sổ ấy đều phải gam th o du giấy tờ và đủ cơ chứng về sự tài-năng và tánh hạnh giúp-việc theo chức xin đó.

**Chỉ-dụ mới về giá tiền gởi thơ (Taxes postales)**

Theo chỉ-dụ ngày 6 Decembre thì những thơ gởi qua lại trong các xứ có nhà thơ Langsa và trong các cho nhà-thơ của coi Đông-Dương ở bên Trung-Quốc, cùng là gởi qua ven bên nước Langsa, bên Algerie và các quan-hạt Langsa ca thay, thì ưa định như sau đây :

Nặng từ 20 grammes trở lại, thì phải 10 centimes (con có 10).

Từ 20 gr. sấp lên đến 50 grammes thì phải 15 centimes (con có 15).

Từ 50 gr. đến 100 grammes thì phải 20 centimes (con có 20).

Và từ đó sấp lên thì cứ mỗi 50 gr. hay là 1.50 gr. cũng đều phải thêm 5 centimes cả.

Những vật nào không gắn con niêm thì phạt gia bội; hoặc gắn thiếu thì lại phạt gia bội cái số thiếu đó.

Những thơ đã định theo điều-lệ này thì chẳng nặng quá một kilos.

Chỉ-dụ này đã thi hành kể từ ngày 1<sup>er</sup> Decembre 1912

**Gia quan tấn tước**

Vi lời nghị quan Thống-đốc Nam-ký ngày 27 decembre 1912.

Kể từ ngày 1<sup>er</sup> janvier 1913, mấy thầy giáo các trường học trong chu-tỉnh Nam-ký, được thăng chức như sau đây :

**1<sup>o</sup> Lên chức giáo-thọ tam hạng :**

Thầy Lê-văn-Muoi Rachgia, Phan-vân-Trương Rachgia ;

**2<sup>o</sup> Lên chức giáo-tập nhưt hạng :**

Thầy Diệp-vân-Du Longxuyen, Lê-vân-Điền Rachgia, Mai-tương Rachgia ;

**3<sup>o</sup> Lên chức giãotập nhì hạng :**

Thầy Nguyễn-vân-Suru Baclieu, Nguyễn-vân-Manh Bentre, Nguyễn-vân-No Cantho, Lê-công-Hiêu Cãntho, Nguyễn-vân-Bình Chqlón, Nguyễn-vân-Vinh Sôctrãng, Phan-vân-Viên Sôctrãng, Nguyễn-vân-Tuoi Tây-ninh, Huỳnh-công-Chánh Tâyninh, Truong-vãn4Nguu-Travinh ;

**4<sup>o</sup> Lên chức giáo-tập tam hạng :**

Thầy Nguyễn-tri-Nga Bentré, Trình-vãn-Ton Giadinh, Chung-vãn Thanh Hãtiên, Võ-vãn-Ruon Longxuyen, Nguyễn-ba-Thế Longxuyen, Trần-thế-Chương Rachgiã, Trần-vãn-Cang Sôctrãng ;

Vi lời nghị quan Thống-đốc Nam-ký ngày 27 decembre 1912.

Kể từ ngày 1<sup>er</sup> janvier 1913, mấy thầy giáo đồng trong Nam-ký được thăng chức như sau đây :

**1<sup>o</sup> Lên chức giáo-tổng nhưt hạng :**

Thầy Hứa-vãn-Thôi Tanan ;

**2<sup>o</sup> Lên chức giáo-tổng nhì hạng :**

Thầy Trần-vãn-Vinh Bara, Nguyễn-vãn-Doi Tanan, Lê-dinh-Nghi Tanan, Nguyen-vãn-Kiên Tanan, Dương-vãn-Y Tâyninh, Huỳnh-công-Sau Travinh, Phạm-vãn-Hồ Travinh, Lê-vãn-Cải Vinhlong, Dương-vãn-Liêu Vinhlong ;

**3<sup>o</sup> Lên chức giáo-tổng tam hạng :**

Thầy Võ-vãn-Pho Bentré, Nguyễn-vãn-Giàu Cãntho, Nguyễn-vãn-Hãn Cãntho, Ngô-khanh-Gia Giadinh, Nguyễn-vãn-Kỳ Giadinh, Đỗ-vãn-

Vang, Phu-tri-Thi Giadinh, Mai-vãn-Thanh Tâyninh, Đặng-vãn-Vĩ Vinhlong ;

**4<sup>o</sup> Lên chức giáo-tổng tứ hạng :**

Thầy Lê-vãn-Đoan Baclieu, Nguyễn-vãn-Thông Baclieu, Nguyễn-vãn-Vui Baria, Lê-quang-Hoảnh Sadéc, Trần-vãn-Thơ Sadéc, Bùi-vãn-Lộc Tânan, Trần-minh-Huoi Thủ-dầumột, Trần-vãn-Tuyệt Vinhlong.

**VĂN-QUỐC-TÂN-VĂN (Télégrammes Havas)**

**Triều-chánh Langsa.** — Quan Binh-bộ Thượng-thợ Millerand cho ông Dupaty de Glam phúc chức quan ba vào ngạch-lưu-hậu lại, cho nên đình thần dị-nghị, ông Millerand bèn xin thôi, thì ông Lebrun là Thuộc-địa-bộ Thượng-thợ nay lãnh làm Binh-bộ-thượng-thợ mà thế cho ông Mille-rand; còn ông Besnard là Phó-đầu-phòng Hộ-bộ thì lãnh làm Thuộc-địa-bộ Thượng-thợ mà thế cho ông Lebrun. Chức Phó-đầu-phòng Hộ-bộ nay bãi.

**Phong thường bội-tinh.** — Các quan Bôn-Quốc. **Đặng phong Tam-phẩm bội-tinh:** Ông Trương-như-Cương là Nhiep-chánh-viện Phụ-chánh-dại-than ngoài Trung-kỳ. **Đặng phong Tứ-phẩm bội-tinh:** Ông Chun là Hình-bộ-thượng-thợ trên Cao-Man. **Đặng phong Ngũ-phẩm bội-tinh:** Ông Run Thông-ước tnn Battambang, ông Kien Hội-quong Saigon, ông Nguyen-duy-Hàn Tuan phu Thài-binh, ông Nguyen-gia-Quan tưng chánh nội các, ông Hoang-mạnh-Tri là Tuan-phủ Ninh-Binh.

**Các quan Langsa. Đặng phong Tứ-phẩm-bội-tinh:** Ông Jullidiere là Bac-vạt Giám-cong, ông Trac danh-sư, ông Mahe Thong-sư quan. **Đặng phong Ngũ-phẩm-bội-tinh:** Ông Toussaint Quevre-court quan 1oa Sai-gon, ông Rozier Giám-ước quan, ông Poli-cand quan coi về Tang-tợ, ông Roucher quan kho-bạc, ông Cremazy Trạng-sư, ông Buet-Duvaure và ông Cohard Tham-biện, ông Perreau Quản-ly Đông-đương ngân-hàng.

**Bac-kinh.** — Sáu liệt-cường nay đã thuận mà cno Trung-Quốc vậy bặc.

**Luan-don.** — Việc ngui-nòa giặc Balkans coi đã 1oi roi.

**Trung-Quốc và Nga-la-tur.** — Hoàng-đế Nga-la-tur ưa ứng giao-trục thêm với Trung-Quốc mười năm nữa về việc Thương-mại, ý thư-cước giao-trục hồi năm 1881 vậy. Nga chịu cnuan thuế nhập-cang cho Trung-luê nơi các miêng thuộc về Nga-Quốc mà ke cận với Trung-luê.

HU  
Hội t  
hình t  
có lam  
kỳ kia,  
tại Asn  
Vợ c  
con gá  
nuôi, v  
đem v  
ruột vậ  
nhỏ ấy  
Vây  
chủ Sa  
có in n  
trong đ  
đó, tực  
coi ai l  
nhìn là  
hai ngư  
bert m  
một lư  
guêil m  
Stéphan  
Quan  
con mà  
enac m  
Cho  
mặt ha  
khóc m  
Nguy  
ngtrò  
Cách n  
vợ chôn  
Quan  
phai gi  
đem n  
mô-côi  
Vây  
đặng x  
dor lam  
Quan  
tier thi

# HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

## Cách mẹ nhìn con

Hồi tháng mars năm 1909 tòa tiểu-hình tỉnh Seine bên Đại-pháp-quốc có làm tội vợ chồng một người Huế kỳ kia, tên là vợ chồng Sargent ở tại Asnières về tội hành-hà con nít.

Vợ chồng Sargent này hay đi kiếm con gái nhỏ của người ta đem về nuôi, vì nói gạt cha mẹ nó rằng, sẽ đem về nuôi dưỡng tử-tế như con ruột vậy, và sau sẽ nhìn mấy đứa nhỏ ấy làm con nuôi hẳn-hồi.

Vậy trong lúc tra hỏi về vụ của chú Sargent này, thì các nhật-báo có in một cái hình một đứa con gái trong đám con nít của Sargent nuôi đó, tục kêu là con Stéphanie mà rao coi ai là cha mẹ ruột nó, thì đèn mà nhìn lấy con mình; vậy ngày kia có hai người đờn-bà một bà tên là Gilbert một bà tên là Maréchal đến một lượt trước mặt quan Tòa Bourguet mà đờn nói rằng: Con nhỏ Stéphanie là con mình.

Quan Tòa bèn lấy làm lạ, một đứa con mà hai người nhìn mới biết ai con mà cho lãnh.

Cho đến dần con nhỏ tới trước mặt hai người thì cả hai cũng đều khóc mà rạt lên rằng: Con tôi mà!

Nguyên con nhỏ này nay cả hai người đờn-bà cũng đều khai rằng: Cách năm năm trước họ có giao cho vợ chồng Sargent một đứa con.

Quan-tòa Bourguet không biết phai giao con nhỏ này cho ai, bèn đem nó vào gói trong nhà nuôi trẻ mồ-côi mà đợi nghiệm xét lại.

Vậy mới đây tòa cứ một hội nhánh đặng xét việc này, thì có ông Salvador làm chủ-hội.

Quan Trang-sư Jacques Charpentier thì đi hầu thể cho Mme Gilbert

con Trang-sư Pathouot thì hầu thể cho bà Maréchal.

Sở nuôi con nít mồ-côi thì lại có quan Trang-sư Chaumat bầu chữa, Mà quan Trang-sư này cũng không biết sao mà cai cho đặng, một xin Tòa xét cho công mà thôi.

Duy cò trong lời cãi của ông Trang-sư Pathouot, thì xin Tòa hay chọn ba người thạo về việc giao-nghiệm nhơn thân, đặng mà bao họ xét khu-ốc mấy đầu ngón tay của con nhỏ đó và xét khu-ốc tay của hai người đờn-bà coi giống ai, hệ khu-ốc tay con nhỏ mà giống với khu-ốc tay người nào, thì người ấy là mẹ nó thật vì người nói như vậy: Nguyên vì ông Bertillon, là quan Chánh sở giao nghiệm nhơn thân có nói với tôi rằng: cái khu-ốc mấy ngón tay thì mẹ phải truyền cho con luôn không sai đặng. Và cách hơn mười năm nay ông Bertillon đã có dùng cách này mà làm cho một con nhỏ kia tầm dạng mẹ nó.

Vậy án nay còn đợi một tuần-lễ nữa mới xử.

## Người ta đa voi

Hôm 28 tháng août trước đây tòa tiểu-hình Tounerre (tỉnh Yonne) có lên án xử tên Claude Marguy ba tháng một ngày tù về tội du-côn.

Claude Marguy bèn chống án lên tòa trên, thì có quan Tòa de Valles ngồi xử.

Quan Trang-sư Gendreau bầu-chữa cho tội-nhơn, trong lời cãi có nói như vậy:

Tên Claude Marguy trong thân-thể có nhiều chỗ chẳng giống nhơn-loại, nhiều chỗ da coi nó dày cui mà cứng-ngắt như da voi vậy. Cái vú phía bên hữu, thì lớn lắm, lại còn nhiều đầu quái nữa; vì vậy nên tôi chắc hệ bè ngoài mà Tạo-hóa đã sanh chẳng giống con người, thì trong tâm-tánh tạng-phủ ả cũng khác chỗ chẳng không, vậy sự hiểu biết nó phải

khác hơn người thường; bởi ấy những tội nó làm thì hiểu chẳng phải ý nó muốn, mà là tại tạng-phủ trong mình nó khác cho nên nó phải làm trái ý người thường. Vậy nếu lấy luật lập cho người thường mà xử người tật bệnh, thì đâu là công bình. Bởi ấy trước khi định án quyết cho nó, tôi xin tòa hãy xét về trí hóa nó coi cho hẳn-hồi thì mới chẳng oan cho kẻ tuy làm tội mà là vô tội.

Quan Biện-ly khi nghe lời Trang-sư phân như thế, thì người nói rằng: Thật nếu mình chẳng rõ cho chắc rằng Tạo-hóa sanh trí nó thế nào mà buộc tội cho nó thì cũng là oan.

Vậy tòa bèn phủ cho quan Lương-y Socquel xét về tạng-phủ trí của người có da voi này cho chắc đã rồi mới lên án.

## ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

JANV.	17	18	19	20	21	22	23
Hàng bạc Đông-Dương . . .	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương . . .	2.61	2.61	2.61	2.61	2.61	2.61	2.61
Hàng Hồng-kông							
Shanghai . . .	2.61	2.61	2.61	2.61	2.61	2.61	2.61
Hàng Chartered							
Ban . . .	2.61	2.61	2.61	2.61	2.61	2.61	2.61
Kho Nhà-nước.	2.60	2.60	2.60	2.60	2.60	2.60	2.60
Giá lúa . . .	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$
Giá gạo . . .	3.00	3.00	3.00	3.00	3.00	3.00	3.00

## SAIGON

**Đề 36 con.** — Từ hai tháng nay, ông Billard là chủ bút Gia-định, hằng đi rình một vụ xô đề 36 con ngày đêm chẳng nghỉ, rất cực tâm thần mới gặp được tại nhà nó ở Phú-nhuận 12 già đang gặm ba gặm bảy mà vận trụ mây rui với nhau, ông cò bên đây các hương chức lang vầy nhà, bắt đặng cả vụ, song giam lại 4 tên xô đề còn 7 tên kia thì tạm xa vầy mà thôi. Cả 12 tên ấy đều có án, như là tên Trường có án tù 2 năm về tội đánh người thương uộc, 3 tháng về tội ăn cướp.

Bên quan rất khen cho ông cò Billard rất có công đặng thưởng. Nay Tòa gia phạt tháng Trường 6 tháng tù, năm năm lưu xử. Chủ chữa

là Thị-Mai ở tù 4 tháng và phạt 400 quan tiền và, hai đứa kia cũng bị phạt tù đũa 2 tháng, đũa ba tháng.

**Linh mật thám bắt được một vụ ăn cắp rất to tại nhà hàng Hôtel des Nations.** — Hôm bữa mồng 3 septembre có người Langsa kia là chủ một nhà buôn tại Saigon mở tủ sắt ra lấy bạc mà dùng, không dè thấy 10 cái giấy bạc 100 đồng biến đi đâu mất, xem xét kỹ can trong tủ thì không thấy dấu cạy dấu móc chi hết.

Từ ấy đến nay, sở mật thám sai người dò kiếm khắp nơi mà lưỡng công vô ích. Mới hôm thứ 7 tuần rồi đây, sở mật thám mắng tin cái người đờn ba Annam ở đời với M. Pancrazi mới mua 10 chiếc vòng vàng và một xâu chuỗi vàng 806 hột tại nhà thợ bạc ở Thủ-thiên, thì bắt nó mà hạch hỏi nó lấy tiền đâu mà sắm đặng nhiều vàng như vậy. Nó thưa lại rất mó hồ, nên bị bắt nạp cho quan quản lý sở Mật thám khảo tra, thì Ấy bèn thú thốt khai ngay rằng mình có chọt một bó 10 giấy bạc 100\$ rớt nằm dưới kết tủ sắt của ông Pancrazi, đoạn linh đi xét nhà Ấ này thì gặp nhiều món nơ trang và đủ lọng áo quần đủ thứ tính giá cũng tới 800 đồng.

**Quần-tử khoét vách tường.** — Hôm đêm 14 janvier, một vị Langsa ở Khánh-hội, lúc an giấc điệp thanh-linh nghe tiếng động phía ngoài, ông ấy lóng tai nghe mới hay là an trộm đang khoét vách, song cứ điềm nhiên để chờ nó nạo cho lũng vách sẽ hay.

Khi khoét lỗ vách xong, quần-tử ta mới lộ đầu vô vừa tới cổ cút, mũi thiên oai thỉnh linh phát nổ làm cho quần-tử ấy mang vít nặng không giựt đầu ra nổi, mà bị bắt tại nơi vách khoét.

Quan còn truy tầm bọn đồng lõa mà gia phạt.

**Bọn côn-đồ « tr-Mắc » hành hung.** — Hôm tuần rồi Bồn-quan thấy dạng tên đầu đảng bọn ăn cướp kêu là **Tur-mắc** đứng trước mặt quan tra án mà chịu hạch hỏi, nay thẳng ấy phải nhốt vào ngục rồi.

Bọn cướp này thuộc về nhánh thiên-địa hội kêu là **Hòa-xuân**, sở mật thám đều biết.

Hôm nọ, lối 4 giờ chiều, có một vị cư-phủ annam ở Saigon về **Chợ lớn**, đi nửa đàng, quán cón-đồ Hòa-xuân chặn bắt mà hăm dọa, người này e vong mạng, bèn móc túi tét cho

bọn ấy 50 đồng bạc, mới thoát nạn, cư-phủ về tới nhà điềm nhiên, không đi thưa báo. Qua bữa sau lối 10 giờ tối, cha mẹ vợ chồng dưng lại đâm dao, thỉnh linh bọn **Tur-mắc** xông vô nhà làm dữ với mấy bà con và hăm dọa rằng nếu đi thưa báo thì nó giết sạch chẳng tha, song không ại vì tới lời hăm dọa ấy, cứ việc đi báo sở linh tuần thành. Linh mật thám liền đi tấp nã bắt đặng chín đứa nạp cho tòa trị tội.

Hôm ngày 17, lối 1 giờ trưa tại Phú-mỹ về miệt Thị-nghe, vợ chủ linh tấp ở xóm ấy đang quét nhà, thỉnh linh có ả nọ chạy lại kêu vợ chủ linh mà trách mắng sao nói hanh chuyện mình với người ta. Hai đàng ban đầu cãi lẩy, sau xáp lại đánh lộn với nhau. Chủ linh bèn chạy lấy 1 cái búa to, xan cho thịn một búa trên lưng, và một búa trên đầu, làm cho lỗ đầu chảy máu. Linh tuần nghe chạy tới lấy công mà công chủ linh té ra cũng bị nó đánh cho một búa song có nhiều lính tuần phụ lực thì tên hung-bạo ấy phải chịu đau mà nộp mình cho linh tuần dẫn về bót.

**Đạo tặc xẻ hoa-ly bộ hành mà lấy bạc.** — Có một ả nọ ở Châu-ốc quá giang chiếc xa-lúp Annam xuống Saigon. Tàu về đến nơi, ả ấy tỉnh ở lại dưới tàu mà nghỉ, sáng ngày sẽ đi tìm chỗ tá-túc cho tiện bề.

Rạng ngày, mở mắt ra, thấy hoa-ly nức nở một đàng che hẽ, coi đi coi lại mất gói bạc 50 đồng, bèn đi cơ bót.

Ông có lực kiếm khắp nơi, song chưa tìm đặng đũa gian.

**BẮC LIÊU**

**Lương-y dùng thuốc hoàn trừ đạo tặc:** — Xưa rày bọn đạo tặc hay rình rập chung quanh nhà quan lương-y ở châu-thành Bắc-liêu, may nhờ ba con chó hung hăng của ông mà bọn ấy chưa dám ra tay.

Mới hôm đêm mồng 6 rạng mặt mồng 7 ăn trộm tới phá rào rồi chung vô đào ngạch. Quan lương-y vội và lên tầng trên lấy một viên đá núi của người đã dự bị sẵn rất to, xô xuống nhằm một đứa chết tươi, mấy tháng ngày từng bèn hó tầu.

**Hữu công tác thưởng, hữu tội tác trừng:** — Tại Bắc-liêu có chú cai ma-ta tên Duỗi, tánh tình khắc bạc, hay dụng quyền ỷ thế mà đánh khảo tội nơn.

Mới đây y đã trên lưng một tội nơn đến đôi mửa máu. Tòa liền bắt chủ này mà thăm

vấn, có lời khai rằng: chú cai làm khổ khác với tội nơn dạng cha mẹ thân quyến của tội nơn đúc tiền, cúng của lễ cho y xai.

**MỎCAY**

**Ăn trộm lúa bó.** — Trong tuần rớt tháng décembre 1912 Hương giáo Hội ở làng An-thời tổng Minh-huê quận Mocali tỉnh Bế-tré, bị ăn trộm đập lúa bó quá nhiều — Người ta gin giữ lắm, nên nay bắt được một thằng ăn trộm, tên Đính cũng ở trong làng tổng Minh-huê — Tên Đính được 23 tuổi, nhà cũng nghèo mà không lo sanh phương mà làm — để sanh chi nghề ăn trộm ấy vô ích quá lại phải khổ sở — Vụ này còn giam tại khám Bế-tré — 1 ngày nữa sẽ xử.

**THƯƠNG MẠI PHÒNG**  
(Chambre de Commerce)

**Trích-lục tờ Kiết-chứng nhóm kỳ 492 nhằm ngày thứ tư 4 décembre 1912.**

(Extrait du procès-verbal de la 492e séance du mercredi 4 décembre 1912)

**4° — Sở thuế ngoại-ngạch chịu bán dùm thuốc hút của Nam-kỳ.**  
(Débouché offert par la Régie française aux tabacs de Cochinchine)

Đọc cái thơ của quan Thống-đốc Nam-kỳ đã gửi tờ sao lục điện tín của bên Bộ tư qua mới về vụ sở thuế Ngoại-ngạch chịu bán dùm thuốc hút của Nam-kỳ:

Saigon, ngày 9 Novembre 1912.  
số 1993 D. P.

**Quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ, gửi cho ông chánh chủ-hội Thương-mại-phòng, Saigon.**

Ông Chánh-chủ Hội,  
Nay tôi kính gửi cho ông theo thơ này đây tờ sao lục một cái điện-tin đề ngày 4 septembre rồi đây, của quan Thuộc địa-bộ Thương-tho tư qua cho quan Tổng thống Toàn-quyền mà tỏ rằng: Nếu Nam-kỳ mà dọn thuốc nguyên lá cho tốt thì sở thuế ngoại-ngạch sẽ bán dùm cho rất lợi.

Lại  
đặng  
hạt th  
Nam k  
nguy  
cho có  
cho ng  
đại lợi  
Vây  
nhưng  
cho kỹ  
ông hã  
các ngu  
đặng h  
nói cho  
thi do  
thương  
thi hã  
Nay  
Thế c  
theo tr  
phòng.

Quan  
cho quan  
đương.  
Kính ó  
tín số 14  
11 août,  
thuốc h  
và Trung  
kiểu thu  
cả, và th  
gửi qua  
14 novem  
Trong  
sống theo  
đây, thì  
thả để x  
còn lợi h  
Tuy vậy  
cho trong  
tôi trong  
đặng bán

ai làm khổ khắt  
ân quyền của tôi  
ho y xài.

Trong tuần rớt  
giáo Hội ở làng  
caoi tỉnh Bénétre,  
hiều — Người ta  
ợc một thàng ăn  
àng lồng lìnhhuê  
nhà, cũng nghèo  
à làm — để sanh  
quá lại phải khổ  
hâm Bénétre — I

**PHÒNG**  
(merce)

ng nhóm kỹ  
tur 4 dé-

la 492<sup>e</sup> séance du  
re 1912)

-ngạch chịu  
a Nam-kỳ.  
égie française  
nchine)

an Thống-đốc  
c điện-tin của  
vụ sở thuế  
tìm thuốc hút

Novembre 1912.  
1908 D. B.

c Nam-kỳ, gửi  
Thương-mãi-  
Saigon.

ông theo thơ  
cái điện-tin đề  
ây, của quan  
ho tr qua cho  
quyền mà tổ  
à dọn thuốc  
ở thuế ngoại-  
rất lợi.

Lại kỳ nhóm nội trong Bó hòm  
đặng xét về thuốc hút của các quan  
hạt thì hội ấy cũng có ý muốn tổ cho  
Nam kỳ rõ ràng phải gởi kiếu thuốc  
nguyên lá của mình hoặc thuốc chi  
cho có thể vấn xì-gà (cigare) đặng qua  
cho người ta xét dùm cho, ấy là đều  
đại lợi cho Nam-kỳ đó.

Vậy nay phải gởi qua cho hội ấy  
những kiếu thuốc và phải cắt nghĩa  
cho kỹ càng mỗi thứ. Bởi ấy tôi xin  
ông hãy cho các người thuộc dân cùng  
các người thương-mãi về món ấy hay,  
đặng họ dọn kiếu mà gởi và xin ông  
nói cho họ biết rằng về sự gởi đồ ấy,  
thì do nơi quan Quản lý Canh-nông  
thương-mãi sở, cho nên ai muốn gởi  
thì hãy đến đó mà thương lượng.

Nay kính,

Thế cho quan Thống-đốc và tuân  
theo tư lệnh quan Quản lý các văn  
phòng.

Ký tên: RIVER.

Saigon, ngày 4 septembre 1912.  
số 1592

Quan Thuộc-địa-bộ thương-thor, gởi  
cho quan Tổng-thống toàn-quan Đông-  
đương.

Kính ông tỏ, như vì theo tờ truyền  
tin số 14 226, 1427, 1436 đề ngày 13 và  
14 août, nói về việc thử xét những  
thuốc hút của Lèo, Cao-man, Bắc-kỳ  
và Trung-kỳ mà chẳng thấy một chúc  
kiếu thuốc nào của Nam-kỳ gởi qua  
cả, và theo cái tờ phúc của ông Lan  
gởi qua theo với tờ ngài đề ngày  
14 novembre số 2838.

Trong cái tờ phúc ấy có ý nói rằng  
sống theo giá bèn Chánh-quốc mua  
đây, thì thuốc của người bôn-quốc  
thà đề xắt mà bán cho trong xứ dưng  
còn lợi hơn.

Tuy vậy mặc dầu đã biết xắt mà  
cho trong xứ hút là khá tiền, song  
tôi tưởng nếu hái đặng nguyên lá  
đặng bán cho người ta vấn xì-gà (ci-

gare) như thuốc lá của Bắc-kỳ gởi  
kiếu đó, thì sao cũng phải bán đặng  
tiền hơn chớ.

Bởi ấy nay Canh-nông-sở nên xét  
xem về khoản ấy vì hội xét thuốc bèn  
này hằng tiếc rằng: uổng cho Nam  
kỳ lắm, nếu mà bỏ qua, không lo gởi  
kiếu về các thứ thuốc đặng vấn xì-gà  
đó, thì thất hết một mối lợi cho trong  
xứ rồi.

Vậy nay muốn cho ngài rõ ràng sự  
bán thuốc nguyên lá ấy là lợi hay  
chẳng? Nên tôi cho ngài biết giá  
thuốc của các sở dọn thuốc trong  
nước đang mua là bao nhiêu ra sau  
đây:

1° — Thuốc đặng lấy nước (có nhựa  
cho nhiều mới đặng) mỗi trăm phần  
ít nữa là có 4 năm phần nhựa là ít:  
Mỗi kilos giá lối 0<sup>f</sup>50 đến 0,55.

2° — Thuốc xắt:

Thuốc này chia ra làm hai hạng:  
một hạng thuốc tạp thì mỗi kilos  
chừng 0<sup>f</sup>65;

Còn hạng thuốc tốt để làm thuốc  
thường và thuốc qui thì mỗi kilos  
chừng 0<sup>f</sup>70 đến 1<sup>f</sup>00 có khi tới 1<sup>f</sup>15  
nữa.

3° — Thuốc nguyên lá:

Mỗi kilos lối 1<sup>f</sup>50 đến 2<sup>f</sup>50 không  
chừng có khi mắc hơn nữa, người ta  
cũng dám mua, ấy là tùy theo hạng  
thuốc.

Vung thế cho quan Thương-thor:  
quan Thanh-Tra các quân-hạt, Tả lý  
văn-phòng.

Ký tên: X. Loisy.

Ông Ascoli. — Chúng ta đã truyền  
rao các lời cần ích trong thơ này cho  
các người thương-mãi tại Châu-thành  
đây, nơi Nhứt-báo của Thương-mãi  
phòng ta rồi.

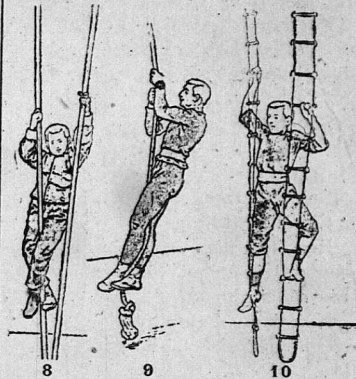
Tôi tưởng theo phận sự chúng ta  
thì như thế đã đủ rồi.

Cả thầy đều cho rằng phải.

**THÁO LUYỆN CUỘC**

(Les Sports)  
(tiếp theo)

**Thế tháo-pháp (Gymnastique)**



N. 8. — Dùng hai cây tầm-vòng treo mà  
tập leo tay.

N. 9. — Dùng giây tròn treo mà leo và  
tay và chon.

N. 10. — Dùng hai cái thang giấy mà tập  
leo hai thang một lược.

**Tin mùa màng**

(Renseignements agricoles)

Bạc-liệu. — Ba tổng thuộc về Cà-  
mau thì trúng lắm, còn Tổng Thạnh-  
hóa tầm-thường, Tổng Thạnh-hung  
thì nhiều làng thất lắm.

Châu-đốc. — Cả hạt năm nay đều  
trúng.

Miệt Tịnh-biên có một hai chỗ bị  
hạn mà thất song chẳng bao nhiêu.  
Các nhà-nông đều hân-hoan khi sắc.

Chợ-lớn. — Các nhà-nông nay  
đang gặt lúa mùa chắc thất lắm.

Hà-tiên. — Lúa sớm gặt rồi thì  
tầm thường không thất chi cho lắm,  
duy có lúa mùa thì sợ phải thất vì  
lông này gió dà lắm, nên ruộng khó  
hết.

Toàn hạt gặt hái rồi cả thấy chừng 10 muôn kilos lúa sớm và 82 muôn 7 ngàn kilos lúa mùa mà thôi; còn dân-số trong hạt thì là 12 ngàn 500 người, bởi ấy năm tới phải thiếu lối 2 triệu 22 muôn kilos lúa nữa, mới đủ dùng trong hạt.

**Rạch-giá.** — Lúa lở mùa nay đang gặt, coi bộ khá, không thất bao nhiêu, duy có lúa mùa chắc 10 phần sẽ thất hết 3.

**Sóc-trắng.** — Mùa này trong toàn hạt đều trũng. Lúa sớm gặt rồi đó thì rất trũng, còn lúa mùa tuy chưa gặt chớ coi trảng đồng đều tốt hết.

Chuột lại ít hơn các năm nữa.  
Hơn trót năm rồi việc buôn-bán lúa tại Bãi-xàu coi vẫn-hoè, nay đang rần-rộ lại như xưa.

Nội tháng décembre không, mà đã có ghe đến chở tại đóặng 21 ngàn tạ.

**Tân-an.** — Lúa mùa chín vừa đều. Nơi tổng Cửu-cư-Thượng và Cửu-cư-hạ các nhà-nông đã khi sự gặt rồi.

Trong 10 phần thất hết bốn vì bị chuột và hạn lỏng trước.

Một hai chỗ lúa muộn đã khi sự trở.

**Tây-ninh.** — Từ hôm 3 décembre đến nay không có một nhỏ mưa nào hết.

Lúa-sớm gặt rồi thì trũng lắm.

Lúa Thâm-đưng thì hôm trước bị bò-lạch cắn ngan mặt nước hết bộn, mà nay coi đã dứt rồi, khi khô thất.

Lúa mùa nay đang gặt đó thì coi bộ không khá, vì mấy chỗ ruộng sâu đều bị bò-lạch phá lắm.

**Ti u-dầu-một.** — Toàn hạt chẳng có đều chi lạ về nông-vụ cả.

**NAM-KỲ MỀ CỐC**

(Paddy et riz de Cochinchine)  
par M. A. Coquerel

**Nói về cách trồng**

Trước khi luận về cách trồng lúa, thì phải nói qua việc dọn đất đã.

Và nơi các bài trong tháng octobre mới khi sự bài *Nam-kỳ mềm cốc* này thì Bồn-quán đã nói rằng: Ruộng Nam kỳ rất nhiều hạng, nhiều thứ đất, cho nên việc dọn đất trong sáu châu đều chẳng in nhau, chớ phải nhiều công, chớ ít công, khó dễ tùy theo đất hoặc gò, hoặc sào, hoặc khó, hoặc ước, vùn vùn... Nhưng vậy mà nay cũng chẳng cần phải nói chi cho nhiều thứ rộn-ràng; vì theo phép trồng lúa, thì sao cũng phải đất cho sào, cho có nước, ấy mới thuận chọ. Còn như chừng đất cao quá, mà tại mình biết trồng lúa là lợi, rồi kiếm thế mà trồng cho đặng, thì tức-nhiên phải cam-gò, phải dày công-cán, phải nhọc-nhắn chớ có chi đâu.

Bởi ấy hôm nay Bồn quán lấy theo lý-thuận mà nói, chớ không chỉ cái chỗ cương-cầu của người làm chi cho khó hiểu.

Ruộng là những đất thấp có nước đọng, mường tượng như cái vũng kia vậy, rộng hẹp không chừng, mặt đất thẳng bằng, chung quanh có đắp bờ-cán, trong thì lại có bờ nhỏ chia ra từ khoảnh, từ giầy, đặng mà hoặc là giữ nước trong ruộng, hoặc là ngăn nước ròng dưới sông rạch trảng lên, vì tuy loại lúa là ưa nước, mà cũng phải cho vừa nước mới đặng, chớ quá lắm cũng hư.

Thường những người làm ruộng kỹ-cang, thì trước khi đầu mùa gần đến lúc cây bừa phải đi coi bờ, cho chắc-chắn đã, chỗ nào khuyết, chỗ nào chài, chỗ nào lở phải bồi và lại cho hằng hỏi. Hoặc ruộng mình có rạch xẻo chi thì phải lo đắp đập cho chắc-chắn; đập phải có lỗ thông ra vô đặng phòng khi trời hạn thì mở cho nước sông ló vào, trời mưa già nước rút không kịp thì khai cho nó rút xuống sông.

Lại mặt đất cũng phải coi cho nó bằng-bằng mà nhưt là các chỗ dọn đặng vãi mạ đó thì phải cho thiệt bằng, vì nếu đất chỗ cao chỗ thấp

bậv-ba, thì mạ lúc còn non, hễ cho vừa nước chỗ cao, thì nơi thấp ắt ngập mà chết; còn vừa chỗ thấp thì nơi cao lại khó đi. Nếu rui mình có một miếng ruộng lớn mà chỗ thấp chỗ cao thái quá, không thể dọn cho bằng nhau một mực, thì phải đắp bờ chỗ cao riêng, chỗ thấp ngùn riêng; rồi trong cái khoảnh cao ấy phải dọn cho mặt đất cao đều với nhau, còn chỗ thấp, thì cũng khá dọn cho thấp đều với nhau một mặt.

Hễ đắp đập xong, bờ sửa chắc rồi; ruộng có nước đủ đầy, hoặc nhờ mưa, hoặc nhờ nước sông chỉ vô cũng đặng cả, thì bây giờ phải lo việc cấy bừa, ấy là một điều cần nhưt hết của cây lúa đó, vì nó ưa phong-thổ nóng-nực, ưa nước mà lại ưa đất cho xốp nữa. Thuở xưa làm ruộng ít, mỗi nhà làm một khoảnh cho đủ tiêu-dùng trong nhà mà thôi, chớ có bán ra cho ai đâu mà phòng làm cho nhiều, thì người đời trước làm ruộng bằng cuốc, bằng xuồng mà thôi. Chớ từ ngày thiên-hạ làm ruộng nhiều đến giờ thì đều dùng cây ráo. Cây của người An-nam ta dùng thì cả thấy đều bằng cây, duy có cái lưới bằng sắt mà thôi; cũng có cái lưới bằng cây nữa, cả cái cây không có chức sắt nào ráo, mà làm cũng xong vậy: song cây mà lưới cây thì cây đất sào mà thôi chớ đất gò cây không đặng, vì đất gò đã cứng mà lại phải cây sào hơn đất sào nữa, thì sao cũng phải có lưới sắt mới cấy nổi cho.

Cái cây của Annam mình thì đơn sơ lắm và không thể để đứng đặng, hễ chẳng vịnh nó, thì nó ngã nằm ngan xuống liền; bởi ấy người đứng cây phải nhọc mà kèm nó lắm, không thông-thả như cây của Langsa vậy.

Có nhiều chỗ thử dùng cây Langsa thì rất tiện lắm; người đứng cây đã khỏe, khối nhọc sức, mà kèm giữ chi cho lắm, cây lại đều đặng hơn cây

Annam  
nữa,  
Nhu  
cùng c  
nên tu  
cũng ch  
muôn  
nên ch  
chớ đ  
Langsa

**KIM**

Rô r  
Huôn  
(Cộng  
(Gót-ti  
Môt nh  
(Cảng s  
(Hương  
(Cảng x  
(Nửa n  
(Sân ng  
(Trào-th  
(Còi yê  
(Phong  
(Năng l  
(Quyết  
(Đay ch

15 - F

**TRINH**

HỒI  
lhi ăn  
phục-dịch  
sắc không  
đi về ph  
vậy, song  
được chứ  
phòng ch  
Đoạn an  
cái bàn s  
trai với m  
mười, nha



Annam và cây sấu hơn cây Annam nữa.

Nhưng vậy mà vì cây của Langsa cùng cây của Huế-kỳ thì mất lắm, nên tuy là tiện chớ các nhà nông cũng chẳng chịu dùng; bởi ấy vì như muốn cho tiện trong nông-vụ, thì nên chế cái cây Annam lại mà thôi, chớ đừng trông bảo họ mua cây Langsa hoặc cây Huế-kỳ cho đặng.

(Sau sẽ tiếp hteo).

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kiều)

(tiếp theo)

- 687 Rõ ràng của dân tay trao,
688 Hườn lương (a) một thiệp thân vào cửa công.
689 (Công tư hai lẽ đều xong.
690 (Gột tiên phút đã thoát vòng trần ai. (b)
691 Một nhà sùm hiệp trúc mai.
692 (Càng sâu nghĩa biển càng dài tính sông.
693 (Hương càng đượm, lửa càng nồng.
694 (Càng xuê về ngọc, càng lỏng màu sen. (c)
695 (Nửa năm hơi tiếng vừa quen,
696 (Sân ngọc nhánh biếc đã chen lá vàng. (d)
697 (Tráo-thu (d) vầy nài chồi sương,
698 (Cõi yên đã thấy xuân-đường đến nơi. (e)
699 (Phong lôi nổi trận bờ bãi,
700 (Nặng lòng e ấp tính bài phân chia.
701 (Quyết ngay biện bạch một bề,
702 (Dạy cho má phấn lại về lâu xanh.

(687) Khi Tú-bà đã chịu để cho Thúc-Sanh chuộc Kiều rồi, thì Thúc-Sanh xia bạc phân minh, trao tận tay cho Tú-bà, rồi làm một lá đơn xin cho Kiều trở về lấy chồng, mà đưa lá đơn ấy trình quan, để người làm chứng cho mình.

(688) Thúc-Sanh thất buộc Tú-Bà như thế, khiến cho Tú-Bà hết lẽ chối cãi được nữa, mà tiền thì cũng trả đủ nguyên giá là 450 lượng bạc, lại cho thêm 50 lượng, và cho nàng Huê-Dương là người mai mối cho mình 100 lượng. Công tư đôi đàng xong xuôi đầu đây, thì Kiều ra khỏi cửa thanh-lâu mà về với Thúc-Sanh, chẳng khác nào tiên phải đày/đọa trong chốn trần ai, mà nay đã được thoát vòng phàm tục.

(689) Từ khi đó Kiều ở với Thúc-Sanh một nhà, phi nguyên cảm sất, sum hiệp trúc mai, tình ân ái rất nên đầm thắm; nghĩa sàu tựa biển, tình dài như sóng, càng ngày lại càng tương đắc lắm.

(690) Hương lửa thề nguyện khi trước, đến khi đó lại càng đượm nồng hơn nữa. Mà Kiều cũng được hơn hồ tẩm lòng nở nang mây mặt, vì như về ngọc mỗi ngày càng đẹp ra, mà màu sen thì mỗi ngày càng thơm nức vậy.

(691) Kiều và Thúc-Sanh ở cùng

nhau, quen hơi bén tiếng vừa được nửa năm. Thoản mǎng ngày lại thǎng qua, phút thới hê đã qua thu. Trông ra cây ngô-đồng ngoài sân, đã có lá vàng chen lộn.

(692) Được ít bữa thì cảnh thu coi đã vui mắt, ngoài bờ rào đã có mấy chồi cúc đǎm thǎm hơi sương mà trở sanh. Mà lệnh nghiê-m-đường của Thúc-Sanh, khi đó cũng vừa đến Lâm-Tri.

(693) Thúc-ông đến đó, thấy con ham mê nữ sắc mà đem Kiều về nhà thì người nổi trận lôi đĩnh, rầy rà Thúc-Sanh một cách dữ tợn. Giận vì con luông tuông dong tưng, phá hại gia tài và lại e rằng vợ lớn của con ở nhà là Hoạn-thơ, đã không phải tay tầm thường, mà lại là con quan Tể-trướng, thì chắc con cũng không an được việc. Người tinh như thế, mới nghĩ thế mà đuổi Kiều đi.

(694) Bởi vậy người quyết đoán một mực, quở mǎng Thúc-Sanh rằng: « Chớ con kia là tuông đàng điếm, có ra gì, sao mǎy dám rước nó về đây? » Người mới nhưt định đuổi Kiều trở lại lâu xanh chốn cũ.

(a) Hườn lương nghĩa là trở lại làm người tử tế. Con gái Thanh-lâu được trở về lấy chồng, kêu là Hườn-lương.

15) - FEUILLETON DU 23 JANV. 1913. (259)

TRINH THẨM TIÊU THUYẾT

(DETECTIVE)

Mỹ hơn đầu

HỒI THƯ MƯỜI HAI (tiếp theo)

Hi ăn xong-xã; Cao-sĩ-Kỳ bèn kêu kẻ phục-dịch mà trả tiền, rồi đứng dậy coi có sắc không vui, ngó Tá-Trị găt đầu sơ sơ, mà đi về phòng Tá-Trị giǎn người sao vô-lẽ vậy, song có mừng thắm, vì anh-va biết được chúng nó muốn hại mình đặng đề-phòng cho khỏi họa.

Đoạn anh-va ǎm cơm rồi, ngó ngoài lại cái bàn sau lưng thấy có một người con trai với một người con gái tuổi ước vài mươi, nhan-sắc rất đẹp ngồi nơi đó đã bao

giờ. Hai người này chắc là sao cũng nghe Tá-Trị với Sĩ-Kỳ đàm-luǎn chớ chẳng không.

Nhưng cũng rất lạ! Khi Tá-Trị dạy lại ngó hai người ấy, thì người đàn-bà bèn lấy tay áo che mặt lại, dường như có quen lớn chỉ với anh-va, mà sợ thấy có biết vậy.

Song lúc nọ anh-va mǎc đǎng suy-nghĩ lǎng-xǎng, nên cũng chẳng cần coi kỹ là ai đó. Tá-Trị nghĩ rằng: « Khi mình đưa tǎm hình cái đầu cho Đê-sĩ-La coi, thì người liền khóc lóc mà kêu tên là Phi-Liên; coi chữ Phi-Liên ấy là chữ của người Anh-quốc hay đặt tên con gái, mà xem diện-mạo cho kỹ, thì không phải người Anh-quốc, cũng thiệt là lạ; ấy là đều khá nghi thứ nhứt.

Và lại khi nói chuyện với người, lúc hỏi tới tên Gia-Đĩnh thì coi bộ người có ý hoǎng-hốt; ấy là đều khá nghi thứ hai.

Nay Cao-sĩ-Kỳ lấy việc dữ-tợn mà hǎm dọa làm cho mình hoặc may có xiêu lòng đǎng không tìm-kiếm nữa chẳng? Đó là kế của Đê-sĩ-La, nhưng chưa biết Cô-va là người gì mà có thể-thần lǎm vậy; ấy cũng là đều khá nghi thứ ba.

Còn Cao-sĩ-Kỳ là một người Nga-la-Tur, mà không biết là chức-phận gì, lại hǎng châu-lưu xứ này xứ nọ; và hôm trước nơi Lạ-mǎ nhà hàng Diệu-ba, thì người cùng Đê-sĩ-La nói chuyện chỉ coi rất thân-mật, mà không biết Đê-sĩ-La với người có phải bọn đòng-đǎng với nhau hay không; ấy cũng là một đều khá nghi thứ tư nữa.

Tá-Trị tinh tời nghĩ lui chừng nào lại càng mờ-mịt trí khôn chừng nǎy. Anh-va nói thắm rằng: « Vậy thì đến sở Kinh-sóat hỏi Tý-Trị thử coi, bọn Trinh-thǎm hỏm nay đã có do được đều chi chẳng? » Anh-

(b) Trần ai là trong đám nhơ bụi, Kiều phải ở thanh-lâu, cũng tỵ như tiên mà phải ở trong chốn nhơ bụi. Gót tiên phút đã thoát vòng trần ai nghĩa là Kiều ra khỏi thanh-lâu.

Vẻ ngọc màu sen là nói nhan sắc của Kiều đẹp như ngọc thơm như sen. Kiều được ân tình thâm dưỡng nào thì nhan sắc lại càng nở nang xinh tốt dưỡng ấy.

(d) Sân ngô nhánh biếc đã chen lá vàng, nghĩa là cây ngô-đồng ngoài sân, trong nhánh xanh biếc mà đã có ít lá vàng chen lộn, là trời đã sang thu tiết. Trong sách có câu rằng: « Ngô đồng như điệp lạc, thiên hạ cộng tri thu », nghĩa là một lá cây ngô-đồng rụng, thiên hạ coi đó thì biết là mùa thu.

(đ) Tráo thu là tiếng Nghệ-an, cũng như ta nói gấu thu. Tráo-thu vừa này chời sương nghĩa là ngoài bờ gấu về mùa thu, chời cúc đầm thắm hơi sương mà trở ra. Câu ấy cũng là tỏ cảnh mùa thu.

(e) Cõi yên đã thấy xuân-đường đến nơi là cha của Thúc-Sanh vừa đến nơi cõi yên xuống ngựa.

(Sau sẽ tiếp theo). P. K. BINH.

TRUNG HOA LÃNH TỰ

Viên-thế-Khải tiểu truyện (Notice sur Yan-si-Kai, Président de la République chinoise)

HỒI THƯ MƯỜI BA

Nói về các việc sau khi Viên-thế-Khải bỏ quan

Hôm 18 tháng chạp, Viên ra khỏi

Bắc-kinh, đi đến phủ Vệ-huy tỉnh Hà-nam, ở nhà họ Ngô, chớ không về quê nhà ở Hạng thành. Kể đó nghe Viên già có bệnh xuất dương đang chữa thuốc. Hiện có danh thầy về cho bọn đồng-liều ở tòa Quan-co nói rằng: « Bụng tôi chỉ có trời soi xét, và đợi đến đời sau công-luyện thì mới rõ phải quấy ».

Đang khi Viên nghe phải bả chức, kinh hải muôn phần, cha con ngồi trông nhau mà khóc. Xây có người đưa tin lại báo rằng: « Ông nên phải phòng bị trước đi, có họa bất trắc đến đây ». Viên bèn lật đật đi xe lửa ra Thiên-tân. Khi xuống xe, có đầy-tớ nâng vức đến nơi Tò địa của Anh-quốc, rồi vào nhà-thương chữa bệnh. Còn vợ con theo sau ăn mặc quần áo rách rưới, làm như dạng người nhà-quê.

Trương-nhất-Lân lãnh chức Đồng-tri ở tại Mạc-phủ Bắc-kinh, vốn là người thân tin của Viên. Năm trước đổi quan-chế, cấm nha-phiến và bày ra cách lập hiến-pháp mới, toàn là Trương thảo kiêu trước, rồi Viên tâu lên mà thi hành. Đến nay Viên mới bị cách chức, mời Trương đến bàn

việc. Không ngờ Trương sợ họa lây đến mình, đã dọn dẹp đồ đạc cùng với bọn liều thuốc là Từ Nguyễn trốn ra ngoài thành cả rồi.

Khi Viên sắp đi, nghe còn tiền của 15 vạn, gửi ở nhà ngân hàng Nga-lafy. Viên đòi số tiền ấy ra, trừ các khoản phí tổn, còn 12 vạn. Viên cho con là Khắc-Định 4 vạn, đem 3 vạn về Hà-nam, còn 5 vạn lại gửi ở hàng ấy.

(Sau sẽ tiếp theo)

LỜI DẶN CẦN KÍP

Chư khán quan nên coi sự tích tinh Hậitiên cho biết việc xử minh, có nhiều chuyện hay lắm.

L. T. T. V.

Quan Lương-ý MONTEL nhân lời cho chư-quí-vị Tân chủ đảng hãy rằng:

Kể từ ngày 1<sup>er</sup> OCTOBRE tới đây phòng khám bệnh của ngài sẽ dời qua nhà số:

48<sup>ter</sup>, đường PAUL BLANCHY

va tình như vậy liền kêu kẻ phục dịch tráo tiền cơm, rồi đi tuốt qua sở Kinh-soát.

Đoạn Anh-va cùng Tỳ-Trị gặp nhau chào mừng xong rồi, Tả-Trị hỏi rằng: « Hôm nay linh Thượng-quan có nghe đợ được đều chi mới lạ không? » Đáp rằng: « Chẳng tìm kiếm được mới mang chi cả Còn Túc-hạ ruồi-đung trót đã vài tuần, chớ có rõ chi chăng? » Tả-Trị cũng không nói đến chuyện gặp Đê-si-la và Cao-si-Kỳ cho Tỳ-Trị nghe, bèn đáp rằng: « Tôi không nghe chi hết. »

Đó rồi hai người cùng nhau trò-chuyện một hồi, Tả-Trị bèn từ biệt Tỳ-Trị mà đi về.

Nói về Tả-Trị và đi và nhờ lời của Cao-si-Kỳ hàm dọa, thì sợ có khi thỉnh linh phải bị tay hung hiểm, bèn đi thẳng lại nhà hàng mua một cây súng sáu lòng đê trong

minh mà hộ thân. Khi anh-va mua súng rồi đã chín giờ tối, liền lên xe lửa thẳng về nhà bèn Đô-vinh-thành.

Tả-Trị về đến nhà, vào thư-phòng nghỉ ngơi, có kẻ đầy-tớ là Ba-Đồn hầu hạ. Ba-Đồn nói với Tả-Trị rằng: « Máy bữa nay nhiều người đến thăm chủ-nhơn, vì chủ-nhơn không có nhà, nên họ có danh thiệp để lại đây cả. » Nói rồi đưa danh-thiệp ra. Tả-Trị coi các danh-thiệp, có một người là Mục-sur, một người là Bá-trước, và một hai người Giáo-sĩ, cùng là người làng xóm gần đây.

Tả-Trị nói: « Ta muốn đến các nhà chư vị ấy mà ta ơn mới phải lễ, nhưng ta đang vướng lo mọi việc, không rảnh mà đi được, chẳng hay Gia-Định có ở đây chăng! đi giúp cho ta thì hay lắm. »

Ba-Đồn nói: « Gia-Định chắc đã qua

Luân-Đồn rồi. Đêm qua người có nói với tôi rằng: « Chủ-nhơn còn đi du lịch các nơi, lúc này chưa về » thì chắc rằng người cũng đi chơi chớ chẳng không. »

Tả-Trị nghe nói lấy làm lạ, nghĩ rằng: « mình đi đó không ai hay, và trở về cũng mau, làm sao Gia-Định cũng rõ được. Chắc là người này có thông đồng chi đây, hoặc lại là người trong đảng bí-mật vào tội Đê-si-La chăng? Hèn chi chú ta có dặn trong thư rằng: người ấy phản phúc không nên tin cậy, thiệt quả như lời. »

Qua sáng hôm sau, Gia-Định trở về vào chào Tả-Trị, vẫn làm ra dạng lom khom kinh cần như xưa, rồi đem cả các việc buôn bán, ruộng nương, cửa nhà trình với Tả-Trị. Tả-Trị coi bộ người nhỏ mọn hèn hạ, thì lấy làm lạ mà nghĩ rằng: « Làm sao chú

(Coi qua trang 17)

P

Charl

Vua I  
Từ-thiện  
chiến; V  
cho cha  
nên hiê  
chẳng c  
tra xai v  
diệu tr  
mước m  
Bồi tánh  
Charles  
Song c  
xứ khỏi  
vua Cha  
vua khô  
binh các  
trợ hiêm  
đệ-nhất a  
Hiên-thàn  
tuổi Công  
dân hoan  
với binh  
bên kẻ n  
Langsa, l  
phá đồng  
sát phạt đ

Và lại h  
phục g  
binh Hồng  
xứ Langsa  
genet cho

Trong l  
là Charle  
châu ngoại  
mông lòng  
Langsa, bèn  
Seine, song  
đánh một t  
nên vua x  
vọng.

(1) Xứ Navarre  
nées nay thuộc v

# PHÁP QUỐC TÂN SỬ

(LA FRANCE)

## Charles thứ V. — Duguesclin

Vua Philippe de Valois và Jean-Từ-thiện-vương tánh tình ưa chính chiến; Vua Charles thứ V kế ngôi cho cha là Jean-Từ-thiện vương, rất nên hiền-huệ, trí thức, thuần lương, chẳng chịu dùng cường quyền mà ưa xài việc mưu kế cũng là việc xảo-diệu trong cuộc ngoại giao với các nước mà thôi (Ngoại-giao-thuật). Bởi tánh tình như vậy nên sử tặng là **Charles Hiền-huệ-vương**.

Song chẳng phải như vậy mà trong xứ khởi việc binh cách trong đời vua Charles thứ V này đây; mà vua không phải lo lắng ngay việc binh cách ấy, vì có nhờ Hiền-thần trợ hiềm phò nguy là ông Duguesclin đệ-nhứt anh hùng trong đời thứ XIV. Hiền-thần nỗ lực dẹp loạn, đánh đuổi tuội **Côn-phỉ-đại-đăng** là đám dân hoang khi thì đánh giặc mượn với binh Langsa, khi thì ăn cướp bèn kể nghịch mà đánh lại với binh Langsa, lúc vô kế khả thi, lại cướp phá đồng bãi, đi đến đâu chém giết, sát phạt đến đó.

Và lại Hiền thần Duguesclin khôi phục gần xong hết cả các xứ mà binh Hồng mao đã chiếm đoạt trong xứ Langsa từ đời vua Henri Plantagenet cho đến đó.

Trong lúc ấy vua xứ Navarre (1) là **Charles-bất-lương-vương** là cháu ngoại của Philippe Mỹ-lệ vương, móng lòng găm ghè ngôi báu nước Langsa, bèn hưng binh trực chỉ Sông Seine, bèn bị Hiền-thần Duguesclin đánh một trận tại Cocherel vỡ chạy, nên vua xứ Navarre phải hết lòng xa vọng.

(1) Xứ Navarre là một tỉnh hướng nam giáp núi Pyrénées nay thuộc về xứ Tây-ban-nha.

## CHARLES V. — DUGUESCLIN

Philippe de Valois et Jean le Bon furent deux princes guerriers; Charles V, qui régna après eux, se montra un esprit sage, prudent, réfléchi, préférant à l'usage des armes celui de la ruse et de la diplomatie. Ces qualités lui valurent le surnom de **Charles le Sage**.

Cela ne veut pas dire qu'il n'y eut pas de guerres pendant le règne de Charles V; le monarque n'eut pas à s'en occuper directement; il eut le bonheur d'être secondé par le plus habile des capitaines du XIV<sup>e</sup> siècle, **Duguesclin**. Ce valeureux soldat débarrassa la France des **Grandes Compagnies**, bandes d'aventuriers qui, lorsqu'ils n'étaient pas occupés à combattre pour ou contre les armées françaises, pillaient les campagnes et semaient sur leur passage la mort et la dévastation.

Duguesclin réussit, en outre, à reprendre aux Anglais presque tous les territoires qu'ils avaient conquis depuis le règne d'Henri-Plantagenet.

A cette époque, le roi de Navarre (1), **Charles le Mauvais**, descendant, par les femmes, de Philippe le Bel, voulut faire valoir ses droits à la couronne de France. Duguesclin battit, à Cocherel, ses partisans qui s'étaient avancés jusqu'aux bords de la Seine, et le roi de Navarre renonça à ses prétentions (1364).

Fait prisonnier dans un combat contre les Anglais, il fut livré au Prince

(1) La Navarre est une province du Sud des Pyrénées. Elle fait aujourd'hui partie du royaume d'Espagne.

# MẠI HÓA MÔI DẶN

(Guide de l'acheteur)

Lời cách-ngôn vạn-quốc có nói rằng: nghề buôn bán muốn cho mau tân bộ, thì phải biết bớt dùng kẻ dắc dân tục kêu là kẻ mai-môi mà mua hàng này đem bán lại hàng kia (intermédiaire = giới-thiệu-nhơn). Bởi vậy **Hãng Dumarest et fils** Đại bửu hiệu không muốn bắt chước những kẻ buôn thương kia, là giới mua vải-sở trong các lò dệt bên nước Langsa đem về đây mà bán, bèn cất lò riêng lo dệt các thứ vải-sở đem qua Nam kỳ mà bán. Trong khi ấy nhà buôn tây khác ở Saigon phải mượn người ta dệt vải tại nước Langsa thì **hãng Dumarest et fils** Đại bửu hiệu không cần dùng mượn tay ai. (Người mai-môi, dệt riêng của hãng mình đem lại mà bán).

Ái ai cũng hiểu làm như thế thì có nhà nào mà tranh thượng được với hãng này.

1. Vải-sở tại **hãng Dumarest et fils** mượn thợ dệt là những người có đến Saigon đã thông thuộc và ái mộ người nước Nam cũng đã biết ý tứ và sự quen dùng của chúng tôi. Vải-sở dệt trong các lò này, đều vira lòng người Annam, đẹp ý người mua và hiệp nghi phong-thờ. Chớ những người không có thông thuộc nhơn-vật xứ này đâu biết dệt cũng chẳng hợp ý dùng của người Annam và chẳng khi nào bèn bị với phong-thờ nóng nực này.

2. **Hãng Dumarest et fils** dệt vải-sở tại lò mình thì khối lớn một phần tiền, là tiền lời thường của kẻ mua mà bán lại. Bởi nhờ như vậy nên hãng này cũng đồng một giá mà bán vải-sở ra tốt hơn vải các nhà khác bội phần.

Bởi vậy cho nên nếu như chư-khán-quan có cần dùng vải quỳn trắng thì nên mua vải tiệu con nai của **hãng Dumarest et fils** và các thứ vải-sở khác cũng nên mua thứ có hiệu con nai của **hãng Dumarest et fils** mà thôi.

## THUỐC-SẮT BÒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆU CON HươU

của thầy **RABUTEAU** là Y-khoa tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, dân dàu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

Kể sau Hiền-thần Duguesclin đánh với Hồng-mao mà bị bắt đem nạp tại Galles-vương (1) thì Thái-tử Hồng-mao bảo ngài phải tự xử mà định lấy số tiền chuộc mạng.

Duguesclin bèn nói : « Ta chịu nạp 10 vạn đồng vàng (2).

Galles-vương nói : « Nhiều quá, ấy là số tiền chuộc mạng vua chúa đó!

— Phải đa hề-hà ! Mà nếu vua nước Langsa không thể nạp số tiền ấy chuộc tôi, thì cả nước Langsa không có đòn bả nào mà chẳng chịu mỗi người quây tơ muốn lấy tiền mà chuộc tôi.»

Khi hồi Cổ-quốc được rồi thì Duguesclin dựng phong chức **Nguyên-soái đại tướng quân**, nghĩa là Đổng-Thống chấp chưởng binh cơ cả nước Langsa, từ đó về sau hết lòng vực nước phò vua.

**Hiền-thần Duguesclin trong lúc thanh niên.** — **Tị trấn.** — Bertrand Duguesclin sanh trưởng trong năm 1320. Cha ngài là một vị tiểu vương xứ Bretagne, chư hầu vua nước Langsa, thuở ấy xưng khờ khạo, bởi ấy lệnh nghiêm-đương chắc sao con mình chẳng có tài cán gì dặng đứng đọt trong hàng quờ-tộc, nên bỏ liêu Bertrand Duguesclin. Ngài sớm tối náu nường nơi sân giả, đi luống tuồn trong đồng bãi lập cặm cung lên ngựa với trẻ nhà-quê.

Đúng tuổi mang kim được rồi ngài bèn đến Diên-trường mà đấu-võ, chừ võ-sĩ cả xứ Bretagne ai ai cũng phải khiếp oai hùm. Lệnh nghiêm-đường thấy vậy bèn nhảy xuống diên-trường thề cùng đó chẳng chung đội trời. Song ngài biết cha làm bèn đỡ cái lưới bao mặt ra và tỏ thiệt là con chẳng lẽ đi đấu võ với cha mình. Lệnh nghiêm đường *nhìn biết* con,

de Galles (1) qui l'invita à fixer lui-même sa rançon.

— Cent mille doublons d'or (2), dit-il.

— Mais c'est une rançon de roi que vous m'offrez !

— Parfaitement, prince ! Et si le roi de France ne peut la payer, il n'est pas une femme dans tout le royaume qui ne consente à filer une quenouille pour me faire obtenir la liberté.

Une fois libre, il fut nommé **Connétable**, c'est-à-dire chef de toutes les armées françaises, et il continua à servir vaillamment son roi.

**La jeunesse de Duguesclin.** — **Sa mort.** — Bertrand Duguesclin naquit en 1320. Considéré comme un enfant dénué d'intelligence et, par conséquent, incapable de tenir un rang dans la noblesse, il fut à peu près abandonné par ses parents.

Il passa son enfance avec les petits paysans, courant les champs et s'exerçant à la lutte.

Ayant atteint l'âge de porter l'épée, il prit, un jour, part à un tournoi (3) et il fut vainqueur des plus réputés parmi les chevaliers de Bretagne. Provoqué par son père, il leva la visière de son casque et refusa de combattre contre l'auteur de ses jours. Son père le reconnaissant, se précipita vers lui et embrassa ce *mauvais garçon* qui, par sa vaillance, faisait tant d'honneur à sa famille.

Duguesclin mourut en 1380, au siège de Châteauneuf-de-Randon. Pour

Người ta khỏe mạnh hay là đạu yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy : Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao môn, còm cõi, kém sắc, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đau, nếu sợ thất-dương thì phải không thiếu chừng bịnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đặng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiệt nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-dó nước Langsa, mới có thầy **Rabuteau** cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thi nghiệm mãi mới chớ ra được thứ thuốc viên này dùng cơ-khi riêng mà chế. Thứ nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-y ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thịnh phát, khí huyết sung vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng sáng tạo, không ai được mạo chớ.

Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu như là khi trị những bệnh này :

Đàn bà, sụn gái kèm huyết gây môn; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chữa mà uống nó thật hay.

Đàn ông thì bất cần già, trẻ, hề phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao khái, khi xuyên, tinh thần buồn bã, không muốn làm lung đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cùng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giới (ghê chớ) lở loét, ban chần chùng nhạc, cùng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

**Cách-dùng.** — Thuốc viên này phải chừa với một ngụm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

(1) Galles-vương là chức của Thái-tử đồng-cung xứ Hồng-mao.

(2) Một đồng vàng là 26 quan tiền Langsa

(3) Đấu-võ là thi-võ, đua tranh thắng phụ nhược hạ. Các võ-sĩ khi ấy, lúc ra thi-võ, đầu đội mũ, mặt mang lưới sắt mà ăn-tích mai danh.

(1) Le titre de Prince de Galles est réservé à l'héritier de la couronne d'Angleterre.

(2) Le doublon d'or valait environ 20 francs.

(3) On dit aujourd'hui un match ou un assaut d'escrime. Les chevaliers qui combattaient dans les tournois avaient la tête couverte d'un casque et la figure masquée.

cả mình  
dương o  
Qua n  
trou go  
Randon,  
thành ng  
mà ý mu  
oai đức  
thành đ  
Vua C  
đó cũng t  
**Nói về**  
**les thứ V**  
Charles I  
Chánh tr  
lệ đặng  
Chính đ  
chi binh  
khó mà t  
lập thành  
sau nhà  
qua năm 1  
rui.  
Vua hay  
thiết lập t  
tàng thơ ch  
(viết bằng t  
Sau s t

Giam-

H  
TÌNH H

Qua năm  
hưng binh đ  
bị Miến-đi  
phá kinh đ  
hoàng-gia c  
là Chiêu-t  
hai ông bèn ch

cả mừng ôm con bát-lương nay đã  
đương oai mà dĩ hiển kì phụ-mẫu.

Qua năm 1380 Hiền-thần Duguesclin  
trơn gcon vấy thành Châteauneuf-de-  
Randon, bèn tử-trận. Quan trấn thủ  
thành nghịch tủng thế phải hàng thú  
mà ý muốn tỏ ra cho thiên hạ biết  
oai đức của ngài, bèn đem chia khóa  
thành đến mộ ngài mà dâng.

Vua Charles thứ V cách it tháng  
đó cũng thăng hà.

**Nói về Chánh-trị của vua Charles  
thứ V.** — Khi sanh tiền thì vua  
Charles hết lòng lo sửa soạn việc  
Chánh trong nước. Lập nhiều điều-  
lệ đặng ngăn sự xa-xỉ của công.  
Chính đồn binh cơ mà thế cho Ô-hạp  
chỉ binh là dân đánh giặc mường  
khó mà lín cậy được. Vua này tạo  
lập thành trì **Bastille** rất có tiếng  
sau nhà nước lấy làm khám-đường.  
qua năm 1789 bị dân cách mạng đốt  
rụi.

Vua hay chiêu hiền nạp sĩ, bèn  
thiết lập tại Cung Louvre một phòng  
tàng thơ chứa ngàn cuốn sách thủ-tự  
(viết bằng tay).

(Sau sẽ tiếp theo).

A. CARRÈRE.

Giám-Độc các trường Nam-kỳ, soạn.

honorer son courage et ses hautes  
vertus, le commandant ennemi, obligé  
de capituler, vint déposer les clefs de  
la place sur son cercueil.

Charles V ne survécut que quelques  
mois à son fidèle serviteur.

**Administration de Charles V.** —  
Charles V s'occupa sérieusement de  
l'organisation du royaume. Il établit  
de sages réglemens pour empêcher le  
gaspillage des deniers publics. Il rem-  
plaça par des armées permanentes  
les bandes de mercenaires sur lesquel-  
les il était imprudent de compter.  
C'est lui qui fit construire la célèbre  
forteresse de la Bastille qui, devenue  
prison d'Etat, fut démolie par le peuple  
en 1789.

Ami des savants et des écrivains,  
il constitua dans le palais du Louvre  
une bibliothèque comprenant plus  
d'un millier de manuscrits.

(à suivre)

A. CARRÈRE.

Inspecteur des écoles de Cochinchine.

Tuần lễ đầu mỗi lần nống hai viên, tuần  
sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến  
bốn viên, rồi cứ mỗi bận bốn viên mà uống  
mãi đừng thêm nữa.

**Bán tại hãng ông G Renoux, đệ nhưt  
Bảo-chế, hàng trước là hiệu Holbé và Re-  
noux.** Mỗi be 60 viên, giá bán 0 \$ 80

### HAY HẠ LỢI QUÁ

(Labus des purgatifs)

Trong cơn cần kíp trọng dụng, giặc thù như  
khởi sự bị thận hư nước tiểu xỉ hơi độc, làm  
hư khi huyết thì nên uống thuốc hạ-lợi.

Mà nếu uống thường quá, thì là một điều  
rất hiểm nghèo.

Sự tiêu hóa cũng tỷ như cái dầm máy kia  
vậy, cái đại-trường nó phải co duỗi, xẹp và  
phình ra dặng mà tr. xuất cái xát đồ ăn, nhờ  
có nước tân-dịch đã dọn đường sẵn rồi. Nếu  
trong hai điều ấy, mà có một điều loại đợ, thì  
phải sanh bệnh. Thuốc đại lợi lánh nó rất  
mãnh, làm cho nước tân-dịch phải hư, làm  
cho đại-đường phải tê mỏi, thương nghiệt,  
làm cho sanh ra nhiều tế vi chi trùng trong  
ruột. Năng dùng thuốc hạ-lợi; tuy nó chừng  
chữa nổi bệnh bốn huất mà nó lại làm cho  
mình phải thêm đau đớn, rồi các bệnh khác  
dối đáp tới chẳng sai.

Nhưng vậy nếu mà bốn huất thì cũng phải  
lấy trường. Mà muốn lấy trường tự nhiên như  
vậy thì có phép chi làm cho nước tân-dịch  
đượm nhuận, làm đại-trường cử động mà  
khởi bị thương nhiệt chẳng ?

Có lẽ được, vì nhiên lương-y nói tự nhiên  
đại-trường phân nước vì cứng, nguồn tân-  
dịch đượm nhuận mà chẳng nhờ thuốc chi.

Bình thường nước tân-dịch đượm nhuận là  
nhờ có sự hấp-thủy, còn thổ trường mà vận  
động được là nhờ có huyết-thủy, và các đồ  
đại-trường trực xuất, nó làm cho niêm-dịch-  
mô cử động.

Hãy chế một hoàn thuốc, trong ấy có đủ  
đờm chất, niêm dịch chất cùng là một  
vị giao-chất sung túc và hay ra nước  
như thứ gelose hể vào tới đại-trường thì  
phình ra mà hút nước như hoa đá vậy.  
Nhờ như vậy, mà đại-trường cử động, tân-  
dịch, đượm nhuận, cũng khá kêu là thuốc  
sữa ruột, đờng cho biếng nhác nữa. Thuốc  
ấy hiệu là **Jubol**, là linh đờn-đượm  
chẳng sai. Có bán trong các tiệm thuốc.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux  
đường Catinat Sài-gòn và tiệm Solirène  
tại Chợ-lớn có bán.

## HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH HÀ-TIÊN (tiếp theo)

PROVINCE D'HATIEN (Suite)

### Sự-tích

### Géographie historique et politique

Qua năm 1767 Xiêm-la sửa soạn  
hung binh đánh Hà-tiên; song vì mắc  
bị Miến-điện xâm lăng bờ cõi và cướp  
phá kinh đô Ayathia và tận sát  
hoàng-gia còn sót lại hai ông hoàng tên  
là Chiêu-tị và Chiêu-xi-Xang mà thôi,  
hai ông bèn chạy qua Hà-tiên mà tị nạn

En 1767, les Siamois préparèrent une  
descente sur Hà-tiên, mais en furent em-  
pêchés par une invasion de Birmans qui  
pilla et détruisit leur capitale Ayuthia et  
anéantit leur dynastie, à l'exception de  
deux fils cadets du roi, Chiêu-tị et Chiêu-  
xi-xang, qui vinrent se réfugier à Hà-tiên

thì Mạc-tôn dùng lấy lễ vương hầu mà nghênh tiếp một cách trọng hậu. Khi này Mạc-tôn có dạ muốn trừ cơ lợi ấy bên xin phép Hoàng đế Annam soạn hưng binh qua đánh Xiêm. Song vì mắc nghe đồn trên Nam-vang có giặc thì Mạc-tôn bãi sự chinh chiến ấy đi. Còn hai ông Hoàng Xiêm bị cầm tại Hà-tiên.

Trong cơn ấy có một người chệp Triều-châu tên là Trịnh-yên đem một vạn binh du-đăng đến dục ngôi báu Xiêm-la mà làm vua. Trong năm 1769 Trịnh-yên mất thì con là Trịnh-tân kế vị lấy hiệu là Phi-nha-Săng hay là Phi-nha-Tân.

Phi-nha-Săng bèn sai sứ qua Hà-tiên thương nghị mà đòi hai ông hoàng Xiêm vì sợ hậu hoạn.

Trong cơn đang thương nghị việc ấy thì Mạc-tôn sai Từ-hậu là rề dãn một trăm chiến thuyền đến xán neo tại ngoài cửa hàn Bangkok, gọi giấy vào viện Phi-nha-Săng ra mà hội-minh, song vua Xiêm không chịu ra. Bởi ấy tại Xiêm-la và tại Hà-tiên hai đảng đều bãi việc thương nghị. Đoàn chiến thuyền của Từ-hậu tuy vậy mà cứ còn đậu đó ít lâu, song vì bị đồng tố và thiên-thời nhiều hại nên Từ-hậu bèn lui về chưa đến Hà-tiên mà phải bỏ mình.

Mạc-tôn bèn sai một đoàn thủy-binh chiếm cứ Chung-bung (Chantaboun). Tuy là binh ấy biết bảo thủ xứ mình đã chiếm được, song bị địch-khí rất nặng mỗi ngày chết hơn 100 mạng quân.

Binh bên bờ Chung-bung mà về Hà-tiên hao hết phần nửa.

Qua năm 1770 có 1 người chệp Triều-châu du-côn tên là Trần-Nghiệt tụ đảng tại Bạch-mã (mũi kếp) mà cướp dục trấn Hà-tiên, song sa cơ bại

où ils furent reçus royalement (1768). Mạc-tôn voulut profiter des troubles au Siam et prépara, avec l'autorisation de l'empereur, une expédition qui n'eut pas de suite à cause des bruits de guerre qui circulaient au Cambodge. Les deux princes siamois restèrent néanmoins entre les mains de Mạc-tôn.

Ce fut un Chinois de Triều-châu, nommé Trịnh-yên, qui, avec l'aide de 10,000 vagabonds chinois, ramassa la couronne de Siam. Son fils, Trịnh-tân, lui succéda bientôt (1769) et prit Bangkok, où il s'établit solidement; Trịnh-tân prit ensuite le titre de Phi-nha-săng ou Phi-nha-tân.

Phi-nha-săng entama des négociations avec Mạc-tôn pour se faire livrer les deux princes siamois de l'ancienne dynastie dont il craignait un retour offensif au Siam.

Pendant les négociations, Mạc-tôn envoya son gendre Từ-hậu avec 100 jonques de guerre mouiller en dehors de la barre de Bangkok. Phi-nha-săng, invité à venir conférer sur les jonques, refusa de s'y rendre. Au Siam comme à Hà-tiên, les négociations furent rompues. La flotte de Từ-hậu resta encore quelque temps au Siam, mais elle fut décimée par la tempête et le choléra. Từ-hậu mourut avant de pouvoir rejoindre Hà-tiên.

Mạc-tôn envoya une expédition s'emparer de Chung-bung (Chantaboum); si l'expédition sut défendre sa conquête, elle fut, par contre, cruellement décimée par la peste qui y fit une centaine de victimes par jour.

Le corps expéditionnaire revint à Hà-tiên abandonnant sa conquête et perdant plus de la moitié de ses effectifs.

A cette époque (1770), un vagabond chinois de Triều-châu nommé Trần-Nghiệt, réunit une bande de Bạch-mã (pointe Kép) et tenta sans succès un coup de main sur Hà-tiên. La plupart des conjurés furent pris et leur chef s'enfuit à Chantaboum.

Un nouveau complot, formé par un

## CIGARETTES DIVA

Thuốc diều hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không-khó cỡ, và khỏi mang sự bình hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và dịu lẫm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thuởng (Bon-Prime) tặng tặng hoặc một cái đồng-hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân. Như ai định những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng A. et E. MAZET môn bài số 10, đường Paul Blanchy, Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không được, thì gửi thơ và miếng giấy mình định cho ông sẽ gói món đồ của mình tặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon, lãnh bán hiệu thuốc này khắp cả Đông-Dương.

## MẤY NGƯỜI ĐAU RẾT VỎ DA

(A ceux qui souffrent de fièvres tenaces)

Tôi tên là Martin (Mat-tanh) làm nghề nông-phu tại tỉnh Ygrande i-gô-ran-đơ bên (Đai-pháp). Trong mùa hạ năm ngoái tôi đau rết dữ quá, tôi có mua sulfate de quinine xuphát-đô-ký-ninh mà dùng cho nên bệnh đã thuyên giảm.



M. MARTIN.

cũng gồm. Thiệt lấy làm buồn rầu hết sức, bình một ngày một trọng, thấy đỡ ăn thì gòn,

Thảm thay ! Trong tháng tám rồi đây, bệnh tôi trở lại nữa, chiến này uống sulfate de quinine cũng như không, chẳng thấy linh nghiệm chi cả. Nó làm cho cái tý của tôi quần đau khổ chịu, tôi thấy cái chi

binh b  
thi ch

Có n  
cũng c  
và bị

Qua  
thơm  
cũng k  
nhau,

Mạc-  
xin củ  
quan t  
phải s  
cứu vi  
vi Mạc-  
bỏ Mạc-  
Phi-nh  
đồn nh

Kéo c  
Trần-N  
mã đ  
nhà S  
Hà-tiên

Mạc-t  
binh t  
lâm hai  
thứ năm  
thi giao  
quân xu  
hồ (Vĩn

Binh g  
châu xạ  
làm cho  
thiếu cá  
như vậy  
Nhưng  
Mạc-tôn  
thuyền c  
đốc, có r  
tôi Cù la  
khi vào  
phải bị t  
lâu mới  
Hà-tiên.

## DIVA

ettes Diva là đã không khó an, vì thuốc này thuốc kia, song

có để một cái kẹp để, mà lại cái giấy Ban-ông hoặc một khăn mouchoirs là một cây dù giấy ấy, thì hãy môn bài số 10, mà lãnh thưởng, đúng, thì gói gói cho ông sẽ ó láp tức.

E. MAZET ở số 10, Saigon, hấp cả Đông-

## RÉT VỎ ĐÀ

res tenaces)

lâm nghề nông-ân-đơ) bên (Đại-ngoài tôi đau rét de quinine xu-cho nên bệnh đã

Thâm thay ! Trong tháng tám rồi đây, bệnh tôi trở lại nữa. chiến này uống sulfate de quinine cũng như không, chẳng thấy linh nghiệm chi cả. Nó làm cho cái tý của tôi quần đau khó chịu, rồi thấy cái chi n rau hết sức, y đồ ăn thì giòn,

binh bị bắt rất nhiều, còn đầu đảng thì chạy trốn về Chantaboun.

Có người Cao-man tên là Nặc-Phôn cũng đây loạn mà không xong bị bắt và bị xử tử.

Qua 1771 quân du-côn tại Vũng thom và Cần-vọt làm loạn nữa mà cũng bất thành, lớp thì chém giết nhau, lớp bị bắt và bị tận sát.

Mạc-tôn cụ sớ về kinh báo tin và xin cứu viện thì Khôi-đức-Hầu là quan tĩnh Gia-định đặng chiếu chỉ phải sửa soạn binh mã qua Hà-tiên cứu viện. Khôi-đôi lễ mễ trước mà vì Mạc-tôn đi lễ ít quá nên Khôi bèn bỏ Mạc-tôn nhằm năm 1772 là lúc Phi-nha-Sãng và Xiêm-là đang chỉnh đốn binh to tính qua lấy Hà-tiên.

Kéo qua lấy được Lục-sơn thì có Trần-Nghiệt là đầu đảng bọn Bạch mã đến đậu quân nhập lửa. Phi-nha-Sãng dẫn 2 vạn binh đến vây Hà-tiên ba vòng rất chặt.

Mạc-tôn bấn loạn bèn nhứt diện phân binh tàn đi đánh Chantaboun còn lại đó làm hai đạo: Đạo bộ thì giao cho con thứ năm là Tử-Đưng, còn đạo thủy thì giao cho con thứ ba là Tử-Thượng quân xuất, nhứt diện tống tờ ra Long-hồ (Vĩnh-long) xin cứu viện.

Binh giặc đóng trại trên núi Tô-châu xạ đại-bát xuống thành Hà-tiên, làm cho nổ kho thuốc súng và hủy thiêu các nhà bá tánh. Bị vây 15 ngày như vậy, Mạc-tôn cự-địch hẳn hoi. Nhưng vì quả bất địch chúng nên Mạc-tôn phải bỏ thành ngồi chiến thuyền chạy vô Giang-thành về Châu-đốc, có một đạo binh giặc đuổi theo tới Cù lao-Giang: Đạo binh Xiêm ấy khi vào Đại-giang chẳng dự bị nên phải bại tầu, Chánh-trưởng lặn lội hèn lâu mới về tới chỗ đồn binh là Hà-tiên.

(Sau sẽ tiếp theo).

Cambodgien, Nặc-phôn, ne réussit pas mieux. Phôn fut pris et mis à mort.

Un troisième complot, formé par les vagabonds de Vũng-thom et de Kampot, avorta aussi et les principaux chefs furent massacrés pas leurs complices ou pris et décapités (1771).

Mạc-tôn informa la cour des troubles qui agitaient Hà-tiên et demanda du secours. Khôi-đức-hầu mandarin de Gia-định, reçut l'ordre de se tenir prêt à fournir ces secours. Khôi se fit payer d'avance par Mạc-tôn le prix de ses services et trouvant les complaisances de celui-ci trop minimes, abandonna Mạc-tôn au moment où Phi-nha-sãng et ses Siamois préparaient une expédition considérable contre Hà-tiên (1772). L'ennemi s'était emparé d'abord de Lục-sơn où Trần-nghiệt, le chef de la bande de Bạch-mã se joignit à eux.

Phi-nha-sãng arriva avec 20,000 hommes devant la citadelle d'Hà-tiên, qu'il entourait de trois lignes d'attaque.

Mạc-tôn, réduit à ses propres ressources, partagea le peu de monde qui lui restait de l'expédition néfaste de Chantaboun en deux armées: la division terrestre fut confiée à son 5<sup>e</sup> fils Tử-dung, et la division navale au 3<sup>e</sup> fils Tử-thượng et, en même temps, il expédia des demandes de secours à Long-hồ (Vĩnh-long).

Les assiégeants s'établirent sur la montagne de Tô-châu et ouvrirent le feu de leurs canons sur la citadelle, firent sauter le magasin à poudre, incendièrent les maisons. Le siège dura quinze jours pendant lesquels Mạc-tôn résista courageusement. Succombant sous le nombre des ennemis, Mạc-tôn se décida à abandonner la citadelle et se retira à bord de ses jonques de guerre à Gia-định, puis à Châu-đốc où il y fut rejoint par une partie de l'armée assiégeante qui le délogea et le poursuivit jusqu'à l'île de Cù-lao-giang.

L'armée siamoise, s'étant imprudemment avancée dans les arroyos, fut à son tour battue et dispersée.

Son chef eut beaucoup de peine à regagner Hà-tiên, où était resté le quartier général de Phi-nha-Sãng.

(à suivre).

bởi rứa cho nên cơm nước chẳng ăn, làm cho tôi nay đã yếu sức đuối hơi rồi. Ban-đêm thì bệnh nó hành, cho nên đêm nào cũng an nghỉ chẳng đặng.

Tôi mới tưởng rằng ngày nay chẳng có thuốc chi mà trị bệnh tôi cho nổi, tôi buồn rầu quá chừng, còn trông một sự chết nữa mà thôi.

Cũng là may cho tôi đó chứ! Lương-y dạy tôi mua rượu Quinium Labarraque (ni-um) mà uống. Mỗi bữa ăn thì dùng 2 ly nhỏ. Khi mới uống vào, nó bắt nóng nảy trong tý, bợn dạ ói mửa. Uống chừng 4, 5 ngày thì hết rét, ăn ngủ ăn giấc, mặt mày vui lại như xưa. Làm như vậy nội trong 10 ngày tôi đã thiệt mạnh, và từ đó đến nay, chẳng còn rét gì nữa.

Nay tôi xin khuyên chư-tôn, như có đau như tôi vậy, thì hãy mua thuốc ấy mà uống chắc sao cũng lành bệnh.

Rượu thuốc Quinium Labarraque này, hề mỗi bữa ăn uống vào chừng hai ly nhỏ thì cũng đủ, mà trị bệnh rét đặng. Những rượu thuốc này thì có lẽ mau lành bệnh hơn là uống quinine thường, vì nó có đủ tánh chất mà làm cho hết bệnh đặng. Người ta lại dùng rượu nho thượng hạng bên xứ (Éch-banh) Espagne mà trộn với nó.

Thuốc này thiệt là linh nghiệm, chẳng phải nó làm cho hết rét mà thôi đâu, dùng nó mà bỏ ngủ lặng lục phủ thì cũng là hay nữa.

Dầu đau cho liệt nhược đi nữa, mà uống nó vào thì cũng đủ mà làm cho có sức lại đặng.

Như ai mà yếu đuối bệnh hoạn, làm việc mỗi mệt, hay là con gái đang dậy mảy hoặc đờn-bà đã hồi bếp, hoặc mấy ông già, mấy người mất máu, dùng rượu thuốc Quinium Labarraque thì hay lắm.

Thuốc này cứu nhiều bệnh hiểm nghèo, cho nên Lương-y-Viện tại Paris bằng lòng khuyên những bệnh như trong các xứ hãy mua thuốc đó mà uống, chẳng có thuốc nào hay hơn nữa đâu.

Có bán trong chai lớn, chai nhỏ trong các tiệm thuốc; tiệm cái là maison Frère 19, đường Jacob, Paris.

Thuốc ấy thiệt là đặng, ấy là tánh tự nhiên của nó, chẳng phải sợ chi, dẫu như vậy mới là hay, mới là mau lành bệnh cho chứ.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux, đường Catinat, Saigon, và tiệm Sollière, tại Chợ-lớn có bán.

# ĂN-CƯỚP GIẢI NGHIỆP

(Les pirates qui se convertissent)

Cách ba mươi lăm năm nay tại Vũng-Chúa có một nhà kia rất giàu-có, ở chẳng xa mé biển là bao nhiêu, nhà có bạn-bè rất đông, ông chủ nhà tuổi ước năm mươi mà coi còn mạnh mẽ như thường, chẳng lẽ lật chẳng yếu đuối. Nguyên ông già này thuở trước có làm đội-trưởng nên võ-ngệ chẳng phải tầm-thường, nhà có 6 đứa con trai thầy đều vạm-vỡ; ông đội-cứu này hằng biết nhà mình đã có tiền, mà lại ở rất cheo-leo thì đâu khỏi quân-oan kiếm đều cướp-dực, cho nên hằng tập luyện sáu đứa con trai đủ nghề quyền-bông, lại sắm sẵn tên-nà mà để phòng.

Thật quả chỗ tiền-liệu của ông đội này chẳng sai lầm chi cả.

Khi bạn bè vừa đi khỏi, còn có bảy cha con ở nhà; bọn ăn-cướp biển dọ dặng tin ấy, bèn hện nhau ráp lại ba chiếc thuyền, cá thảy dặng hai mươi ngoài bốn, lối đầu canh-ba áp vô nôi đước phá nhà. Trong nhà chẳng ai nào-dộng chước-chi cả, ông đội thì vội-vàng lấy nà và tên đi với hai đứa con nhỏ, leo lên gát mà bắn xuống; còn bốn đứa trai lớn thì rút bốn ngọn roi, đoi quân hải-tặc ló vào mà đánh, hai dặng xáp chiến giữ lâu ước dặng một giờ tròn, thì quân ăn-cướp bị thương hết sáu đứa và tử trận hai đứa.

Chúng nó tỉnh không xong, bèn công mấy chú bị thương chạy đại xuống thuyền kéo neo mà bươm. Cả bọn đều oán hận nhà ông đội ấy vô cùng, song chẳng biết kế chi mà báo oán. Thuyền chạy vừa dặng một giờ, bèn thấy xa-xa có dặng vật chi sầm-sầm một đống; vẫn lối ấy là lối ăn-cướp này hằng lại qua mãi-mãi, mà sao nay gặp vật chi lạ vậy? Cả ba chiếc th ăn đều ngóng coi, té ra khi thuyền chạy đến gần, mới biết ấy là một chiếc tàu bị lỗ, mùi-phân đồ đặc chi dưới tàu đã bị sóng biển quét sạch hết rồi. May vì bữa ấy trời êm lại có trăng mờ-mờ, nên thấy dặng trên sàn tàu còn nhiều thùng chi rất lớn.

Mấy bóm hải-tặc mới nhẩy qua cạy thùng coi thử, thì thấy trong ấy đầy những hộp nhỏ nhỏ mà tròn, chúng nó chẳng hiểu là vật chi ở trống, song thấy hộp làm coi sạch sẽ vén khéo thì chắc trong cũng đựng vật chi quý chứ chẳng không, cho nên bèn xúm nhau khiên hết qua thuyền, rồi mới khui thử thì hộp ra mà

coi, thì thấy vật chi sết-sết mà trắng, người thử thì có mùi ngọt, mỗi người vít ném, thì coi bộ ngon, chúng nó tưởng cũng là một thứ bột chi đã khuấy hồ rồi đó, có lẽ ăn khi vô hại, nhưng mà ngọt gắt quá khó ăn nhiều dặng.

Trong bọn có đứa lanh, mới bày thêm nước vào cho lọt bớt mà ăn thử. Lúc ấy phần thì ăn com chiều rồi, là trước khi đi rình mò, mà đoi đến khuya mới lên đánh nhà ông Đội ấy, nên đứa nào cũng đói, bèn uống bảy mỗi đứa một hộp, uống vào coi hết đói; mấy thằng bình thấy vậy cũng đoi ăn; ăn rồi ai nấy nghe trong mình đều khỏe-khoắn, bèn chúi xuống ngủ một giấc thẳng kê: khi thức dậy thì thoản đã về tới chỗ ngủ, cả thầy sủa-soạn lên bờ, thì nhiều đứa bình khỏi đoi công nữa, gượng mà đi dặng; vì biết trong mình khỏe lắm. Từ đó chúng nó tuy chẳng hiểu bột gì, hồ gì, song thấy hiệu-nghệm, thì không sợ nữa, cứ ngoài xứ thuốc, trong thì nuôi mấy cậu bị thương ấy bằng thứ hồ đó không mà thôi. Đặng chừng một tuần-lẽ mấy đứa thương nhờ thuốc giải đã gần lành, mà coi lại chú nào cũng nở-nang phi-nhị cả; đến khi các viê-tích lành rồi, thì chú nào cũng mập-ù. Trong bọn có đứa biết đều thấy mấy thùng kia còn nhiều bèn bàn rằng:

« Các chú ôi! Cái nghề của chúng ta đây là hiêm-nghèo quá mà không ra chi; mấy đoi ăn cướp mà làm giàu dặng bao giờ. Vậy nay thịnh-linh mà mình gặp thứ hồ qui-bầu này, ấy là trời có ý giúp mình cho nên đó; nếu ta chẳng biết thừa cơ-hội này mà cải-ác tưng-thiện, thì cả đoi bọn-ta phải chôn vùi nơi đường hoan-nạn hoại. Thời hồ ấy chúng ta đã thí-nghiệm rồi, thật là hay và hồ lắm, mà còn đó cũng nhiều; vậy mình đi kiếm chỗ thị-tứ lập tiệm bán chơi, của thịnh-linh trời cho gặp, chắc dễ mà làm giàu chứ chẳng không đâu ».

Cả bọn bèn nghe theo lời mới góp tiền-bạc cả thảy còn dặng chừng tám trăm quan, kéo nhau về ở tại một cái chợ kia gần lối Hàng-mà bán ba cái hồ lạ-quí đó; song chẳng biết kêu nó là chi bèn gọi là « Bô-dưỡng-hồ ». Ở đó dặng ít tháng thiên-hạ quen dùng, bèn tới mua nườp-nườp, họ đề cho người đầu ồm uống mà thể cho com, người thì để cho kẻ già-cả dùng, kẻ lại cho con nít uống. Bán ước một năm ngoài trong tiệm đã sạch những hồ ấy bèn tính sẽ chia tiền, mỗi người dặng hai chục muôn quan tiền annam; vì chẳng

ai có, nên mấy cậu này một mình một chợ, dăm bán cho đến 7 tám quan tiền một hộp, mà chẳng mau nhiều tiền sao dặng.

Còn những người ở trong làng này, dùng quen đến khi hết, thì tiết lắm chẳng biết làm sao mà mua đâu cho dặng.

Song may thay! Chưa mấy năm kể Nhà-nước Đại-pháp ra cai trị Bắc-kỳ bèn có tàu chở chuyên đồ-dạt hàng-hóa của Langsa và của các nước tới-lui buôn-bán, khi dãn làng này gặp dặng lần đầu hết một thứ hộp in như Bô-dưỡng-hồ hồi trước, thì mừng đáo-đề bèn áp mua về khui ăn thử, thì quả là một thứ chẳng sai, mà bây giờ lại rẽ nữa. Họ thấy nay sao ở đâu mà người Langsa chở lại nhiều vậy, họ bèn hỏi thăm cội rừ, thì mới hay rằng cái đó chẳng phải hồ chi hết, nó là sữa bò làm đặc lại hiệu Nestlé đó; tục gọi là sữa bò hiệu Ô-chiêm.

T...

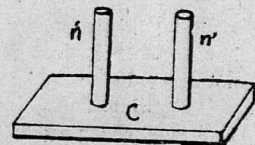
# HỌC VẤN MÔN LOẠI

(Causerie scientifique)

## Điện khí luận (Electricité)

### Nói về sự thiết lập điện báo

Hãy lấy một tấm sắt mền chữ C, mà làm Điện-từ-đề (culasse de l'Electro aimant = đây cuộc điện-từ). Trên đây ấy mình tra vào đó hai khúc sắt mền mà tròn N và N' kêu là Điện-từ-đồng-quang-mộc-tám (noyaux

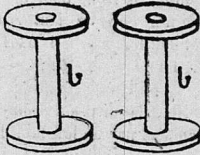


des bobines de l'Electro = đây long cốt ống cuộc điện-từ)

Số 259  
Đoạn  
máng v  
quảng  
hình nh  
trộn cu  
đọc ra  
  
Minh h  
hết sức  
1 ly) có  
cho nó c  
Đoạn m  
mà hàn  
ống B r  
mỗi dưới  
thả vậy.  
Minh lại  
thông th  
thái-dươ  
mẫu-cơ F  
lưu tòa  
mấy ống B  
N. N' cũn  
thạch, nh  
nhơn của  
cũng đượ  
  
Thì mình  
điện từ ch  
Thái-dươ  
ống B, ch  
vào ống B  
tuốc xuống  
cốt N' ch  
hàn P', ch  
theo mình  
mối Thiế  
mẫu-cơ P.

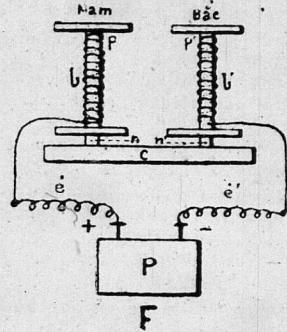


Đoạn trên hai cây long cốt ấy mình mắng vào hai cái ống (bobine = đồng-quảng làm bằng huỳnh-đồng (laiton) hình như **B** và **B'**. Như vậy thì thành ra trọn cuộc hình chữ **F** đó là vẽ như xê dọc ra cho mà thí nghiệm'.



Mình hãy lấy một trăm thước chỉ đồng hết sức mảnh (bằng 1 phần 10 trong 1 ly) có bao bằng lụa dặng ngăn đưng cho nó dặng mặt nhau mà giao thông. Đoạn mình lấy một đầu sợi chỉ đồng ấy mà hàn dính vào với chỗ chữ P trên ống **B** rồi cứ quấn xuống hoài mà mỗi dưới đưng hàn dính, để thông thả vậy. Bên ống **B'** cũng làm như thế. Mình lại lấy 2 mối **E, E'** của chỉ đồng để thông thả hồi nãy đó mình nối vào mỗi thái-dương và thiếu-âm của sanh-điền-mẫu-cơ **P**, tức thì điện-khi liền thông lưu tỏa hơi mạnh ra chung quanh mấy ống **B** và **B'** còn hai cây đồng quảng **N, N'** cũng liền tâm-nhuận sức từ-thạch, như mình muốn lấy cái hình-nhơn của ông Ampère mà thí nghiệm cũng được.

Thì mình biết: Trong hai ống thì sức điện từ chạy theo như vậy: Tại mỗi **Thái-dương (+)** chạy vào chỉ đồng ống **B**, chạy lên chỗ mối hàn **P**, chạy vào ống **B** mà vô cây long cốt **N**, chạy tước xuống đây **C**, chun vào cây long cốt **N'** chạy ra ống **B'** thông vào mối hàn **P'**, chạy lọt vào chỉ đồng vắn theo mình ống **B'** sau rồi xuống tước mối **Thiếu-âm (-)** của sanh-điền-mẫu-cơ **P**.



Chư-tôn phải nhớ sợi chỉ đồng nhờ có lụa vắn ngoài nên không giao thông được với mình ống mà tuy vẫn vòng khich nhau song cũng không giao thông nhau được như vậy thì điện-khi cứ theo chỉ đồng mà chạy xây tròn cái ống chớ không đi tắc được, vì bị lụa cản đường ngoài, phải cứ chạy đường trong là sợi chỉ đồng mà thôi, rồi gặp đầu chỉ giao với sắt mà tuôn ra.

(Sau sẽ tiếp theo).  
LA MOUKÈRE.

(Đến đây chư-tôn phải rằng một tuần coi kĩ lại bài cũ dặng cho hiểu thủ vĩ mới rõ được). Hai tuần trước quên đem tên La Moukère vào khoản này.

### TẠO HÓA KỶ QUAN

(Les scènes de la nature)

#### Phong vô luận (Vent et pluie) (tiếp theo)

Mưa là nước trên mây té xuống như ít mà nhỏ hột kêu là tế-vụ (mưa làm râm) mưa nhiều lớn hột kêu là cam-vô (mưa to), mưa như cầm lĩnh mà đổ kêu là lâm-vô mưa dàu) mưa ngập đồng địa kêu là đại-vô v. v.

Thường mỗi ngày nước ở dưới thế gian này bị sự nóng mặt trời mà lên hơi, hơi ấy rất nhẹ nhân như hơi mình nấu nước vậy. Nó bên bay lên cao ở lộn theo khí trời, khi lên cao

mất hơi ẩm là hơi đất bên đồng đặc lại mà làm mây.

Đến lúc có gió nóng và ướt ngoài biển thổi vô bên té xuống làm mưa, ấy là luật thiên địa tuần hoàn châu nhi phục thí (trời đất xây vần rồi cũng trở lại như trước).

Song trong thế-gian chẳng phải mọi nơi mưa đều như nhau, xứ nóng mưa nhiều, xứ lạnh mưa ít. Tại xứ nóng như Nam-kỳ ta đây thì phong vô chớ chừng có mùa có tiết, còn các xứ lạnh thì mưa không chừng không đổi. Và lại xứ ở gần mé biển thì mưa nhiều hơn xứ ở xa biển, miền nào ở cao thì có mưa nhiều hơn miền ở thấp.

Tại mấy chót núi thường có mây áp đánh luôn, là tại hơi nước bay lên bị núi cản lại và bị lạnh mà thành mây, rồi té xuống thành mưa. Phía núi trở mặt ra biển thì rất đượm nhuận vô vụ, còn phía núi day mặt vào trong đất liền thì khô khan hạn hán (Đáy là luận chung trong cả hoàn-cầu, chớ tại Nam-kỳ đâu đó đều có mưa cả là vì gió tây-nam thổi mạnh đem hơi nước biển vào xứ rất nhiều, bởi vậy qua mùa chướng gió đông-bắc thổi thì không có mưa vì gió ấy ở trên xứ liền thổi xuống).

Xứ nào có rừng cây nhiều thì có mưa nhiều, xứ nào không có rừng cây thì mưa ít.

Tóm lại một điều là: nước ở dưới đất bay hơi lên cao, rồi té xuống núi, chảy xuống làm suối, khe, rạch, sông mà chảy ra biển, đoạn bị nắng ra hơi bay lên làm mây mưa lại, như vậy mới quả là thiên địa tuần hoàn châu nhi phục thí.

Sau luận về sương mốc sa-mù.

T. G.

### KHAI KHOÁNG TIÊU THUYẾT

(Causerie sur les mines)

#### Bạc bạch-kim

(platine = vàng gôm)

Thường bạch-kim hay lộn trong cát có hột lớn bằng hột mè hoặc

nhỏ như hột cỏ, cũng có mấy mùng mà ít.

Bạch-kim sanh thường không được tinh anh, 100 phần có lộn 20 phần vật khác, sắt đồng v. v...

Thiết tinh anh thì màu như thép xám, mường tượng như màu bạc, chói ánh, đập ra mà làm nữ-trang hoặc vật khác được. Không hề sét lại vào lửa tột bực nóng cũng không chảy. Sức nó nặng hơn nước đến 22 lần, ít hay co vò nở ra như các loài kim-khi kia. Vì dẻo lắm, nên kéo chỉ hoặc cán mỏng được. Dùng cưa, giũa bằng thép trui già mà trao đồn nó. Một sợi chỉ bạch-kim lớn 2 ly giăng thẳng cứ nổi 2 tạ không đứt.

Các bọm đi bán vàng găm cho mình mua mà kị ma là đồ bậy: vàng găm gì một cút giá có 0 \$ 20 mà thôi.

Bạch kim sanh tự nhiên mà kiếm tìm được là nhờ ông kinh lý espagnol (tay-ban-nha) qui danh là Antonio de U'loa khi ấy tháp tùng với chur tinh-sĩ Langsa qua xứ Pérou, ngài có làm bài chi thuật rao truyền cho thiên hạ rõ. Trong bài chi thuật ấy có nói tại chỗ Choco có nhiều mỏ bạch-kim.

Chỗ ấy là đất bồi có lộn vàng, rộng vuôn vức có hơn 10.000 mẫu.

Khi ấy các người bôn vàng nói nó là vàng trắng nên không dùng bèn quần bò. Sau người Espagnols lấy đem về thử làm đồ nữ trang mà vì màu nó tương tự màu bạc (tiếng Espagnol kêu bạc là plata nên mới đặt tên nó là platine.

Tại xứ Brésil và Saint-Dominque cũng có bạch-kim.

(Sau sẽ tiếp theo)

**ĐÔNG-DƯƠNG**  
**TỪ TỤNG LỰC CHÍ**  
*Chronique judiciaire (droit civil annamite)*

**Tòa kêu-án Saigon (phòng nhĩ)**  
**xử ngày 20 Jun 1912**

1. — Đòn bà góa chồng ăn huê lợi sự sản của chồng để lại, nếu cải giá thì mất

phần ăn mà mất chức bảo chủ con sanh ra trong đám vợ chồng có hôn-thủ bạc nhưt.

2. — Chức trưởng-tộc bởi luật mà ra, chẳng phải thân-tộc muốn chọn ai thì chọn đâu mà trưởng-tộc chẳng phải là người bảo-chủ theo luật của trẻ con chưa dùng tuổi khôn.

3. — Và lại con trưởng-nam cũng không phải là kẻ bảo chủ theo luật của em út nó đâu. Nếu không có kẻ tôn-trưởng trong thân-tộc thì thân-tộc-hội-nghị phải chọn người mà trị cứ.

4. — Tòa không phép dạy phân quân trước khi trẻ chưa dùng tuổi.

**Hương-sur-Phước và bọn nó kiện Thạch-thị-Mỹ.**

Nguyên án lược dịch :

Tòa kêu án,

Nghĩ vì không có ai tranh rằng Thạch-thị-Mỹ không phải là vợ góa của Thạch-Canh mà chồng nó là cháu nội đích-tôn độc hưởng gia tài của Kiêm-Met; rằng khi hai vợ chồng đời sanh tiền có sanh được hai đứa con Thạch-Ken và Thạch-thị-Xuân (con này sanh trong lúc cha nó chết rồi kêu là *dị phúc tử*);

Nghĩ rằng quả là Kiêm-Met có để lại cho cháu nội Canh hai miếng ruộng mà còn đứng bộ ma số 81 và số 82 trong làng Lộc-Thành Travinh, một miếng là một mẫu, bắc cận sông, nam cận giếng, đông cận Kiêm-Met, tây cận Sơn-thị-Nam; miếng kia 3 mẫu rưỡi, bắc cận sông, nam cận lộ và giếng, đông cận rạch tây cận Kiêm-Met;

Nghĩ rằng tại Tòa sơ thì Hương-sur Phước và nội bọn đã nhìn biết rằng có tòa giao hai sở ruộng ấy cho Thạch-Canh;

Nghĩ rằng Hương-sur-Phước kiện Thạch-thị-Mỹ rằng đã cải giá thì mất quyền ăn huê-lợi gia tài của chồng mà nó là kẻ ba con gần nên nó xin quảng xuất gia tài ấy.

Nghĩ rằng Thạch-thị-Mỹ có làm tờ khai trong ngày 11 octobre 1911 rằng nó có cầu hiệp với tên túc sau khi chồng nó đã qua đời;

Nghĩ vì Tòa sơ lấy cứ ấy mà lên án cất quyền nó không cho ăn huê lợi gia tài của chồng nữa và dạy rằng :

1. — Cửa ấy phải giao lại cho Trưởng-tộc chọn theo cách thường mà quảng xuất mà mỗi tháng phải phát cho Thị-Mỹ 10 \$ đặng nó nuôi con nó, và mỗi chung niên phải suy tính sổ sách cho Thân-tộc-hội-nghị có cai tổng tọa chủ xem;

2. — Hễ khi tháng Thạch-Ken dùng tuổi

khôn rồi thì nó sẽ làm bảo chủ cho em gái nó mà thay thế cho Trưởng tộc;

3. — Hễ khi nào đứa con út dùng tuổi khôn rồi thì phải phân quân gia tài của Thạch-Canh ra cho hai con nó;

Nghĩ vì trong điều thứ nhất nói rằng phải giao gia tài cho Trưởng-tộc sẽ chọn, như vậy không nhằm luật vì chức Trưởng-tộc phải cứ một luật mà trị cứ chứ bản-tộc không phép chọn lựa ai được, hễ trong thân-tộc con một cha ai có tuổi lớn hơn thì làm Trưởng-tộc, nếu con chết hết thì cháu nội nào lớn tuổi hơn hết đặng làm Trưởng-tộc;

Nghĩ rằng có đủ chứng cứ Kiêm Phước là cháu Kiêm-Met, là đích-tôn Kiêm-Môn thì tở trong Thân-tộc, nay nó lớn tuổi hơn trong cả đám cháu nội thì nó làm Trưởng-tộc, ấy là do theo tờ lục tông-chỉ;

Nghĩ vì Trưởng-tộc chẳng phải là kẻ bảo-chủ của mấy đứa nhỏ chưa dùng tuổi khôn; chức bảo chủ thì phải tưng quyền Trưởng-tộc mà thôi; nếu không có ai lớn tuổi mà làm bảo-chủ thì Thân-tộc-hội-nghị phải chọn người mà trị cứ (y theo Chi-đự 3 octobre 1883 chương thứ 10).

Nghĩ vì kẻ bảo chủ phải lấy huê lợi gia tài mà nuôi dưỡng mấy đứa nhỏ vì huê lợi ấy là của nó, chừng có dư thì phải để làm vốn cho nó.

Nghĩ vì trong điều thứ 2 nói chừng con trai tên Canh dùng tuổi khôn thì sẽ giao quyền bảo-chủ cho nó lãnh. Nói như vậy thì không đúng luật. Vì người bảo-chủ phải có Thân tộc-hội-nghị chọn mà trị cứ mới được. Chừng nó lớn lên nếu nó muốn làm bảo chủ em nó thì nó sẽ phải xin Thân-tộc hội-nghị trị cứ.

Nghĩ vì trong điều thứ 3 nói chừng đứa con út có tuổi khôn thì sẽ phân quân gia tài, nói như vậy không nhằm luật, vì tòa không phép không ai xin mà được dạy phân quân trước như vậy.

Nếu sau nó khôn lớn mà không muốn chung cùng nhau thì tự ý nó đến tòa mà xin chia.

Bởi các cứ ấy :

Hủy án tòa sơ,

Rằng hai sở ruộng số 81, số 82 tại làng Lộc-Thành mà tên Kiêm-Met còn đứng bộ ma thì phải ghi vào nóc hồ rằng: Cửa này là của tên Ken và thị Xuân là gia tài cha nó là Thạch-Canh để lại án tòa trên ngày 22 Juin 1912).  
Rằng cất quyền ăn huê lợi của Thạch-thị-Mỹ và cất luôn quyền bảo-chủ con nó.

Dạy tên Trưởng-tộc Kiêm-Phước phải nhóm Thân-tộc-hội-nghị mà trị cứ một người bảo-chủ để quảng xuất gia tài cho trẻ nhỏ đó.

Số 2  
Ràng  
phép T  
mà pu  
và Tru  
chỉ thấ  
Hủy  
đúng tu  
tên Ken  
Bắt hế  
  
TỔ  
Proc  
  
Khoá  
nợ tịch  
tóm bôn  
sao lư  
muốn xi  
cũng sẽ  
sở phi  
chiu trôi  
An-ng  
thị nhàn  
Trướn  
nài trát  
trát, cứ  
Phải b  
đã giao á  
  
ta biết n  
lâu ngày  
Qua b  
trong ph  
danh thì  
đến than  
văn-Bá-l  
La-ty-Cô  
ngoại vu  
Tả-Trị  
— Ng  
Ba-Đổ  
ổ về đư  
Con gái  
bạc gái t  
thương  
thì có v  
mà dạy  
Tả-Trị

Rằng vì mai trẻ con còn ấu-xung thì cho phép Thi-Mỹ giữ lấy con mà sự xài huê lợi mà nuôi dưỡng nó thì sẽ từng quờn bảo-chủ và Trưởng-tộc, ấy là nếu nó không có làm điều chi thất thế thống kia.

Ấy cái khoản trong án nói rằng để trẻ đúng tuổi khôn thì phân quân gia tài và khi tên Ken khôn lớn được làm bảo-chủ em nó. Bất hết đơra từ và lời lý đoán của Thi-Mỹ.

### TỔ TỤNG QUI ĐIỀU

(Procédure en matière civile indigène)

#### CHƯƠNG THỨ SAU

##### Nói về vụ thi hành án

###### Thê lệ chung

**Khoản thứ CLXVIII.** — Như thi hành án nợ tịch đồ vật trong nhà thì một tờ sao rút tóm bản án thì đủ, còn về việc khác thì phải sao lục nguyên-bản án mới được.

Như về việc nợ nần và tịch đồ vật nếu mình muốn xin lục nguyên-bản án thì quan Lục-sự cũng sẽ phát cho; song người bị cáo chịu tiền số phí lục tờ sao rút, chứ không được bắt chịu trội số ấy.

Án-nguyên-bản hoặc tờ sao rút thì có quan thi hành day thi hành thì mới được thi hành.

Trưởng-tòa cũng là lượng-chức khởi cần nài trật tay, hễ được án thì cũng như được trật, cứ thâu rồi cho biên bản.

Phải biên nhận cho tiền cáo làm bằng, rằng đã giao án rồi.

**Khoản thứ CLXIX.** — Trước khi thi hành tịch biên thì phải truyền báo án đã.

Truyền báo án thì phải đến tại nhà người thiếu nợ mà giao đến tay cái tờ sao bản án và dạy phải trả, bằng không sẽ tịch biên cũng giam thâu.

Nếu truyền báo án rồi mà quá 60 ngày không thi hành thì phải truyền báo lại.

Người mua án phải truyền báo cho kẻ thiếu nợ hay biết cái tờ người ta nhượng án cho mình, như con cháu người đến thi hành thì phải phổ trưng tờ khai từ của tiên-nhơn và tờ sao lục tông chi hoặc tờ di ngôn mình là người có quờn thi hành.

Truyền báo ấy một lược với án cũng đặng.

**Khoản thứ CLXX.** — Án thi phải thi hành ngay người thiếu nợ bằng nó chưa đúng tuổi khôn hoặc vô lực thì cứ kể có quờn thay mặt cho nó mà thi hành.

(Sau sẽ tiếp theo).

### TRUYỆN KỶ MAN LỤC

Recueil d'anecdotes extraordinaires

#### Truyện Tây-viên kỳ ngộ (tiếp theo)

Chiều hôm ấy, hai ả quả nhiên không đến. Gần nửa đêm nôi con mura gió tăng băng. Chàng ta buồn rầu ủ dột, qua hỏi thăm một ông già ở bên lảng điếng, và thuật lại các sự tình khi trước.

Ông già kia nói rằng

— Ua ! chàng làm rồi ! Ở đây thì

khi quan Thái-sư mất đi, hơn 20 năm nay, có ai ở nhà ấy nữa đâu, chỉ có nửa gian miếu thờ mà thôi. Không ai coi sóc. Có đâu mà nhiều người ở như chàng nói vậy ?

Đó chắc là con gái ngoại tình, mà không thể thì chắc là u-hôm âm tình (ma quỷ) hiện hình tác quái chớ chẳng không !

Kể đó trời sáng, ông già ấy cùng chàng ta qua sang Tây-viên, thì chỉ thấy cửa nhà vắng quạnh, có vài cây đào cây liễu tả tơi là rụng đầy đất mà thôi.

Ông già chỉ cây ấy nói rằng :

— Đó có phải là người đồn cốt với chàng đây chăng? Tên nó xưng là Kim-thị, hẳn là cây huê kim-tiền kia, Thạch-thị hẳn là cây thạch-lựu này, còn như Lý-thị, Vi-thị, Dương-thị, Mai thị cũng là những tên huê mà mào họ cả, không ngờ cây cối mà cũng biết biến hiện ra được vậy !

Chàng ta bấy giờ tỉnh ra, mới biết rằng mình xưa nay chơi bời, ăn nằm với các cây huê đầy mà thôi. Chàng ta về nhà đem cái hài (đôi giày) của hai ả tặng trước ra coi, thì té ra là 2 con bướm non, khi nó ra khỏi tay liền bay đi mất.

Hôm sau, chàng ta đi cầm một cái

ta biết người này gian trá mà lại tin dùng lâu ngày như vậy ?

Qua buổi trưa hôm ấy, Tá-Trị đang ngồi trong phòng xem báo. Bà-Đốn đưa hai cái danh thiếp vào và nói rằng : « Có hai người đến thăm chủ-nhơn : một người là Nghĩa-vân-Bá-tước, và một con gái của người là La-Ty-Cô-nương, hiện còn đứng đợi ở ngoài vườn huê.

Tá-Trị hỏi :

— Người có biết người ấy ở đâu không ?

Bà-Đốn thưa rằng : « Nghĩa-vân-Bá-tước ở về đường Y-lô-sĩ, cách đây chừng 8 dặm. Con gái của người là La-Ty-Cô-nương, vào bậc gái tơ rất xin tốt đời này. Tánh cô hay thương người nghèo : mỗi ngày thứ ba thì cô và đều cả đến trường học Đò-vinh-mà dạy các con gái ».

Tá-Trị lại hỏi : « Người ấy cũng là bạn

hữu với cha ta khi xưa hay sao ? » Đáp : « Người ấy qua lại chơi bời không thiết chi cho lắm, nhưng là một vị quan chức ở phương này và là phó-chủ-hội ở cuộc Bảo-vệ, thì cũng như một người bạn tốt của Tham-tướng ». Lại hỏi : « Chớ như La-Ty-Cô-nương nam nay độ bao nhiêu tuổi ? »

Đáp : « Cô năm nay chừng 21 tuổi ». Tá-Trị nghe vậy, ra ngoài vườn huê rước vào. Khi ra đó thì thấy Nghĩa-vân-Bá-tước thân thể gầy gù, mặt mũi xanh xao, mắt sàu mặt dài, tiếng nói nhồn nhèn đến cô con gái của người thì khác xa, thiết là một trang nhan sắc, tuyết trắng : mắt như nước biếc, má tựa hồng sen, môi đỏ như son, răng trắng như ngọc, khiến cho người ta coi thấy phải siêu hồn bạt vía. Tá-Trị vội vã bước lên bắt tay chào cổ, rồi mới chào Nghĩa-vân-Bá-tước.

Nghĩa-vân-Bá-tước nói rằng :

— Linh-thúc khi xưa là bạn thiết với lão-phu này, hiền-khê chắc cũng đã biết. Nay tiêu-nữ nghe hiền-khê ở nhà, cho nên mời lão-phu cùng đến thăm hiền-khê, và mừng cho hiền-khê đặng tập hưởng cái gia tài to lớn ấy.

Tá-Trị nói :

— Cảm ơn Linh-thê-bá có bụng tốt lắm, nhưng tôi được hưởng cơ nghiệp này, cũng là sự thỉnh linh.

Nghĩa-vân-Bá-tước nói : « Linh-thúc khi xưa thiết là một người lạ lùng : vì nhưt sinh tánh người chỉ ham sự chứa sách. Nay sách vở chứa ở trong thư-lâu của hiền-khê rất nhiều : có một bản thi-tập Pháp-quốc, in tại Paris trong năm 1530, giá đến 400 quan tiền tây, cũng là các sách thần-tiên để-hậu tiểu thuyết, văn-tập in chữ la-mã, kể ra thì

áo, sấm sanh lễ vật đem đến tế hai  
à ấy.

Bài văn tế như vậy :

Hỡi hỡi hai nàng!

Hỡi hỡi hai nàng!

Bằng ngừng chất lạ, (trắng lả n).

Lộ đượm màu trang.

Chất sẵn thiên-nhiên xinh tốt.

Hồ đem thoi tục phó phang.

Danh.giá chỉ một em một chị.

Nhan sắc nào ai sánh ai ngang.

Cảnh tiên nương đượm chốn anh huê,  
trái mùi phù qui.

Phòng tinh ban cùng chàng tên sách,  
yêu về thanh quang.

Gió động hương bay, huê mặt-lị (bông  
lài) nở đều đôi chầu.

Trắng soi bóng lộn, chim uyên-trong  
đậu sấp một hàng.

Đậu mong bề ai vui tình, cùng nhau  
kết lứa;

Nào tưởng làng-tiền trở gót, phút bỗng  
chùa dâng.

Sắc nọ hốt nhiên rầu rĩ.

Lòng này lưỡng những thâm thương.

Chẳng biết mình là gió hay gió là  
minh, chạnh nghĩ ngọn ngang lác đă.

Mới hay sắc cũng không mà không  
cùng sắc, suy ra tâm tức sâu trắng.

Nơi viên-lạc màu hồng phai lợt,

Chốn tri-đường về lục bệ bàng.

Mưa vùi gió giập,

Ngoại nạt hương lang.

Nói đến thêm thương, cuộc thân-thế

lho cợn gió giạt :

nhiều lắm, nếu hiền-khế muốn coi, thì  
chẳng thiếu chi, thơ-lâu của người, thiết  
chẳng khác chi một hòn núi vàng vậy.»

Tả-Trị nói : « Tôi thuở nhỏ thất học, nên  
không coi được sách mấy.»

Nghĩa-văn nghe lời ấy có ý tiếc thay cho  
Tả-Trị, nói rằng :

« Nếu vậy thì hiền khế nên rèn tập thêm,  
bằng đề lão-phu hàng ngày ở trong thư-lâu,  
đặng giúp cho hiền-khế học rộng thêm  
được lắm sự có ích nữa.»

Tả-Trị nghe các lời của Nghĩa-văn nói  
đó thì lấy làm chán tai lắm. Vì nghĩ mình  
tánh hay đi đạo xứ này nơi khác, hoặc là  
ruoi ngựa săn bắn, đánh cầu đầu gươm chơi  
chơi vui chí, chờ như ngồi một mình cả  
ngày mà coi sách thì buồn lắm, ta sáo chịu  
cho nói. Kể đó Bì-Đốn đứng trà vào, Tả-  
Trị mới có La-Ty uống một chén trước.

Nghĩ ra lại sợ, cảnh thiên-hoa một  
giấc mơ màng.

Hỡi ôi!

Một mai phân rẽ,

Muốn thươ thể lương.

Muốn chiều hôn mà hôn chẳng lại,

Dầu tìm vết mà vết khôn lường.

Nếu có biết mà về nơi cũ,

Xin chường cho một chút lễ thường.

Ồ họ thượng hưởng!

Đêm hôm ấy, chàng ta nằm mơ  
màng thấy hai à kia về tạ tình. Chàng  
ta muốn lưu lại thì hai à bay lên  
trời mà biến mất.

### Truyện Long-dinh đổi tọng

Con sông thuộc về địa-hạt huyện,  
Vĩnh-lai phủ Hồng-châu, xưa nay vốn

nhiều giống thủy-tộc ở. Quan họ một  
đọc bờ sông ấy, có hơn mười khu

đền miếu thờ thủy-tiên. Lâu năm  
thành yêu, mà cũng có chỗ linh

thiêng, phạm ai cầu đảo sự mưa nắng,  
có ứng nghiệm liền. Cho nên hương

khởi thờ phụng luôn luôn.

Đời vua Minh-tôn nhà Trần, có  
quan Thái thú họ Trịnh làm quan ở

phủ Hồng-châu. Phu-nhơn là Dương-  
thị, trong lúc về nhà thăm cha mẹ

đậu thuyền ở cạnh cửa miếu, xây dẫu  
có hai đứa con gái còn nhỏ bằng

một cái hộp nhỏ bằng vàng, đưa vào  
trước mặt phu-nhơn mà nói rằng :

— Chủ-nhơn tôi dâng chút vật này  
cho phu-nhơn, đặng tỏ tình riêng

một ít. Nay mai có sẽ được thỏa lòng  
sánh phụng ở làng Thủy-hương. (1)

Nói đoạn từ đi, Phu-nhơn mở hộp  
vàng ra coi, thì thấy có một mảnh giải

đồng tâm (2, đồ. Trong giải ấy có đề  
một bài thơ như vậy :

Mặt hoa phơn phở, dóa trâm hồng.  
Nhọc nhả lòng này lưỡng nhớ mong.

Huê-chúc đợi khi nên ban lĩa,  
Chữ đồng vui về chốn Tuyền-cung. (3)

Dương-thị thấy vậy sợ hãi lắm, bỏ  
thuyền lên bộ, trở về thuật chuyện

với chồng. (Sau sẽ tiếp theo). P. K. BINH.

(1) Làng Thủy-hương là dưới Thủy-phủ.  
(2) Giải đồng-tâm là giải có viết hai chữ đồng-tâm để  
mà tỏ tình trung-tin với nhau.  
(3) Tuyền-cung là cung điện Thủy-tuyền ở dưới  
Thủy-phủ.

## CÁCH TRÍ NHẬP MÔN

### VẬT TÁNH HỌC

(Note d'histoire naturelle)

(tiếp theo)

Trong giống quyền-thế động vật,  
(annelés) thì loài phi-trùng là nhiều

hơn cả, tinh ra có chừng 15 vạn  
giống. Trong giống ấy mà có ich cho

người thì như các loài ong, loài tằm  
vân vân. Còn giống làm hại cây cối,

thì hết thầy kêu là **Thực-sát**, (ron-  
geurs = sâu bọ.

qua đó g thì dất con đi, chơi xứ Kiên-ni,  
mà rồi lại không đi.»

Nghĩa-văn nói : « Con ơi! đó là bởi cha  
mắc việc quan bận bịu, cho nên không đi

được». La-Ty Cô-nương nói : Những việc  
quan của cha, thiết là không biết mùi thú-  
vì chi hết! » Tả-Trị và Nghĩa-Văn cùng vỗ

tay cười ầm cả lên.

Khi đó Tả-Trị ngồi chuyện vân với hai  
cha con La-Ty Cô-nương, thấy à kia nói

năng có tinh, thì trong lòng Tả-Trị cũng đã  
giáo giục. Mà Nghĩa-Văn thì chỉ làm nhảm

nói về chuyện sách vở của nhà Tả-Trị và  
khuyến nên rằng chỉ học hành, nên Tả-Trị

chán tai mà không muốn nghe. Nhưng  
Tả-Trị cũng gĩ Nghĩa-văn-Bà khuyến

mình đó là bụng thiệt và người lại là bậc  
tôn-trưởng, nên không dám khi bĩ.

(Sau sẽ tiếp theo) P. K. BINH.

(1) Hạ tiên-sanh vì Tả-trị họ Hạ.

Giống Thục-sắt ấy vốn sanh tại Mỹ-châu, trước 30 năm nay, mới truyền nhiễm sang Pháp-quốc. Giống ấy rất nhỏ, mắt không xem rõ được. Nó thường hay ăn nhánh non cây nho, ăn đến đầu khô đến đẫy, chỉ vài năm thì cây phải chết. Giống ấy nó sanh sản ra mau lắm. Khi nó chưa có cánh thì chỉ bò trên mặt đất mà ở. Đến lúc có cánh thì theo chiều gió mà bay đi các nơi, rồi đến đâu thì sanh sản ra đến đấy. Về phía nam Pháp-quốc, trong các vườn nho, chỗ nào cũng có giống ấy, người Pháp tuy dùng nhiều cách trừ đi mà không hết.

**Giống nhện.** — Nó có tám chân, đầu liền với ngực làm một, tám chân cũng ở cả dưới ngực. Giống ấy không có cánh. Mồm nó có một hàng nanh độc, nó cắn đến giống trứng nào thì giống này phải chết ngay, rồi nó mới xé ra mà ăn thịt. Giống nhện ở Mỹ-châu to vừa bằng ngón tay cái, có thể bắt được loài chim nhỏ mà cắn chết. Giống nhện nhiều thứ nhà ra to, to ở về mé dưới trời bụng nó rất nhỏ mà dai bền lắm. Nó giăng ra thành lưới thiệt là khéo léo, để bắt những giống phi-trùng. Giống trứng nào mắc vào lưới thì nó liền bò ra mà cắn chết, rồi nó mới ăn.

Về xứ Âu châu và các nơi ôn-đới, có một loại trùng hay sanh ở dưới đồng đá khô ráo, tựa như giống nhện. Trên đầu có hai cái vòi như hai cái tri giác. Hình hai cái vòi như hai cái càng cua. Đuôi có nọc độc, kêu là con *yết* (bù cạp). Người ta lỡ bị nó chích thì người phải phát nhiệt lên, mà nó chích giống động-vật khác có khi phải chết.

Lại có một giống kêu là *giời* (con ghê), nó làm cho người phải ngứa ngứa khó chịu. Giống ấy cũng tựa như giống nhện, chỉ vì nó nhỏ hết sức khó coi thấy.

Nó thường đi lại trong da người ta, cõn-nhon cho là huyết trong thân

người không sạch sanh ra ngứa, nhưng uống thuốc hoặc trục huyết hoà mà vẫn không khỏi. Nay có kiến hiển-vi soi xem, thì mới biết có lắm giống trùng nhỏ sinh ở trong da. Dùng lưu-hoàng hòa với dầu mà xát vào thì mới trừ được mà khỏi bình.

**Giống ngô-công** (con rết). Giống này và giống **Bách-cước** (trăm chân), chân nó ít nữa cũng được 20 đôi. Hình đầu và thân thể, chia ra khác nhau, mà không phân biệt chỗ nào là ngực và chỗ nào là bụng, chỉ như chấp nhiều khâu tròn lại làm một. Mỗi khúc vòng tròn sinh ra một đôi chân hoặc hai đôi chân.

VẬT LÝ THÍ NGHIỆM

Luận về trọng học

(De l'étude du poids des corps)

**Hấp lực của trái đất;** Lấy một miếng ngói và một mảnh giấy cùng ném xuống đất một lượt thì miếng ngói sa xuống đất trước, mà mảnh giấy thì lần lần mới xuống đến nơi. Nếu lấy giấy vò lại một cục làm như trái cầu, rồi cũng ném với hòn ngói một lượt, thì hai thứ sa xuống đất trước sau như khi nãy. Xem đó thì biết cái sức mau của các vật sa xuống đất đều chẳng đồng nhau, vì có không-khí ngăn trở lại nhiều ít khác nhau. Vật nào to, nhỏ dường nào, thì không-khí cản trở nhiều ít tùy theo vật ấy.

Thí dụ có người sẽ một bàn tay, lại có người cầm một viên chì nhỏ cách độ 3 tấc mà ném vào tay người kia, thì chắc là không đau gì. Nếu cách xa chừng một trượng mà ném thì có hơi đau. Nếu đứng trên tầng cao 2, 3 trượng mà ném xuống thì có tiếng và đau lắm. Xem đó biết là vật gì từ trên té xuống cách xa chừng nào thì sức càng lớn chừng ấy, mà sa xuống lại càng mau hơn.

Vật từ trên cao sa xuống đất rất mau, mắt người ta xem không xiết. Khi mới sa xuống, trong sao đồng-hồ

thứ nhứt, đi được 15 thước. Sao thứ nhì, đi 64 thước. Sao thứ năm, đi 144 thước. Đến sao thứ mười thì ước chừng đi 304 thước. Nói tóm lại là càng cao bao nhiêu thì sa xuống càng mau bấy nhiêu. Vì như người ta ở trên tầng 3 thước mà té xuống thì không hề chi, nếu ở trên lầu cao độ 50 thước mà té xuống thì chắc là thịt nát như tương. Đó là cái lẽ nhưt định như thế.

Luận về trục tuyến (attraction)

Phàm vật chi tự trên sa xuống dưới, tất có một đường thẳng, vì có hấp lực ở ruột trái đất hút thẳng xuống, kêu là *trục-tuyến*. Nếu ta làm một sợi giấy, rồi lấy một miếng chì hoặc vật chi nặng buộc vào đầu giấy mà thông xuống cho thẳng thì kêu là *chuẩn thẳng* (fil à plomb).

Luận về vật chất nặng nhẹ.

Cầm một miếng gỗ mềm và một cục chì ở hai tay, hai thứ lớn nhỏ đồng nhau mà nặng nhẹ thì khác nhau xa, là bởi có làm sao? Vì là cái sức nặng dẫn xuống khác nhau vậy.

Thí dụ như lấy cục chì từ trên mái nhà ném xuống, thì tay người không thể tiếp đỡ được; mà lấy gỗ mềm cũng từ trên mái nhà ném xuống thì tay tiếp được. Thế mới biết vật ở trên cao sa xuống sức nó to thì chất nó nặng mà sức nó nhỏ thì chất nó nhẹ, cũng là lẽ nhưt định không sai.

Luận về vật chất chắc xốp

Chì nặng hơn gỗ mềm, lẽ ấy đã biết rồi, nhưng nếu miếng gỗ mềm to hơn bằng mười miếng chì, thì gỗ lại nặng hơn. Cho nên muốn so cho biết hai vật nặng nhẹ khác nhau thì phải sánh vật thể hai thứ lớn nhỏ bằng nhau rồi mới phân biệt được. Mà vật thể nặng nhẹ khác nhau là bởi thể chất nó có thứ *chắc* có thứ *xốp* khác nhau.

Chẳng những là thiệt-chất có chắc xốp nặng nhẹ khác nhau, mà lưu-

hút vật này  
tính riêng  
c thỏa lòng  
-hương. (1)  
on mở hộp  
t mảnh giải  
i ấy có đề  
m hồng.  
nhỏ mong.  
i ra.  
h-cung. (3)  
lỗi lầm, bỏ  
tải chuyện  
P. K. BINH.  
phủ.  
nữ đồng-tâm để  
tuy nhiên ở dưới

MÔN  
elle)  
động vật.  
là nhiều  
g 15 vạn  
có ích cho  
loài tâm  
i cây cối,  
sắt, (ron-

ừ Kiên-ni,  
là bởi cha  
không đi  
hững việc  
t mũi thú-  
n cùng vô  
in với hai  
ã kia nói  
trí cũng đã  
lâm nhằm  
Tà-Trị và  
ên Tà-Trị  
e. Nhưng  
khuyến  
lại là bặc  
i.  
BINH.

chất cũng có khác nhau nữa. Ví như lấy hai cái ve nhỏ, một cái đựng thủy ngân, một cái đựng nước, rồi mà cân xem nặng nhẹ thế nào thì thủy-ngân nặng hơn nước 13 lần rưỡi là có làm sao? Vì là thể chất thủy-ngân chắc mà nước thì xốp vậy. Cho nên mới lấy mực nước làm bằng, và tinh các thứ nặng hơn như sau này:

Nếu nước nặng	1	phân
Thủy -ngân	13	— rưỡi
Chi	— 11	— tư
Vàng	— 19	— ba
Sắt	— 7	— tám
Đá	— 2	— bảy
Pha ly	— 2	— rưỡi
Rượu	— 0	— chín ly
Essence	— 0	— tám ly

Khi-chất cũng có nặng nhẹ khác nhau. Không-khi nhẹ hơn nước 773 lần. Tuy là khí-chất, nhưng cũng có thể cân mà biết được. Ví như lấy hai cái ve bằng nhau, một cái để chứa không-khi, một cái rút hết không-khi ra, rồi cân hai cái ve ấy thì cái ve không-khi nặng hơn cái kia.

## TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune de nos abonnés)

### Kim thời nghĩa bộc (Tiếp theo)

Nói về Câu hai, quá giang thuyền lên đến Chợt lớn rồi mới vợ Bình-tây xuống thuyền chài xin đi bán mường thì tên Đà-công thấy tội nghiệp cũng cho xuống đi một tháng ăn 7 đồng bạc lương Câu hai nương nào mới dựng vài ngày. Đến bữa tần-khạo bảo vác lúa lên tào-khậu, thì Câu hai vác không nổi: Vì thuở nay ở không sung sướng đã quen, nay làm việc nặng làm sao choặng. Tên Đà-công thấy vậy, bèn nói rằng: « Thời bôn phận mầy yếu đuối, thì mầy phải nấu cơm tác nước, cho mầy đũa này, đừng nò làm giảm việc nặng nề cho ».

Câu hai từng thế phải bằng lòng, cứ việc nấu cơm tác nước, ai sai đi đâu cũng phải đi.

Ở đó nương thân đặng ít tháng, lấy làm khổ sở lắm. Song bây giờ thế cùng lực tận rồi, cơ trời khiến phải sao chịu vậy. nghĩ tới đó còn trách mình không trí, hồi có tiền, anh em tới luôi không thiếu gì, nay đến cơ hội này chẳng thấy một người lai vãn, thiệt là Thánh nhưn ngài nói chẳng sai: *Từ nhựt nhưt bản thiên cá hữu, hoạn nan chi thời nhưt cá vô.*

Đấy nhắc lại từ Câu hai quá giang thuyền lên Chợt lớn rồi thì tên nô-bộc ở nhà đêm ngày thôn thức, ăn ngủ chẳng ngon, cứ nhớ Câu hai hoài, mà nghĩ thầm rằng: Minh mà có cơm ăn đây, thì cũng nhờ của Câu hai cho mình, nên mới được như vậy. Nay mình muốn báo nghĩa cho chủ mình; ngặt vợ mình không biết bụng nó làm sao; nếu mình đem Câu mình về đây mình nuôi, chi cho khỏi, vợ con mình nó khi bạc, thì làm khổ cho mình lắm; nghĩ đến đó, tấn thối lưỡng nan, bèn kêu vợ ra mà nói rằng: « Tao bây giờ cha mẹ cũng không có, duy còn có một ông chủ nhà, là Câu hai mà thôi. Nhưng mà nay Câu tao, ham chơi quá độ nên hết cửa nhà, phải ra thân lực gác giang hồ, sớm no chiều đói; tao nghĩ lại chưa xối tâm lòng. Nay mình có hội cơm ăn với người ta, thì cũng nhờ ơn nhà đó, mà ông tao bất hạnh đi rồi, ngày bình tĩnh, thì ông có kêu tao lại mà gởi gắm Câu hai lại cho tao. Nay Câu tao mà ra thân thế ấy, tao muốn đem về mà phụng dưỡng Câu tao. Ngặt nỗi bụng vợ con, tao không từ đặng ».

Vợ nghe chồng nói bấy lời liền sa nước mắt, mà trả lời rằng: « Nếu chàng có lòng tốt như vậy, thì thiếp cũng phải theo. Nếu ngày sau tôi nói đến gì, thì phải có Hoàn-thiên hậu thổ ». Chồng nghe vợ nói rõ ràng như vậy, chơn vói vàng bước tới phân trần: « Nội gia xin bậu khá giữ gìn, nơi Chợt lớn, qua tua làm Câu ». Vợ nghe nói mau mau từ, lấy bạc rỗng bảy chục trao tay, để làm lộ phí hành trình, tua khá làm cho đặng Câu. Chồng vói lấy bạc kia gói lại, nhảy xuống tàu trực chỉ Mỹtho, 5 giờ sáng bước lên xe lửa. Khi đến Chợt lớn rồi, mới đi kiếm mấy bạn thuyền chài mà hỏi thăm. Có người biết chỉ tước vợ Bình-tây. Nghĩa-bộc bèn kêu xe vợ đi kiếm đặng Câu hai rồi. Xem thấy hình thể khác hơn xưa. Khi trước già trắng tóc già, nay trở lại đầu quan mặt nám. Nghĩa-bộc thấy vậy hai hàng nước mắt chan hòa, mà nói rằng: « Vì buổi trước tôi hết lời can gián, mà Câu chẳng nhậm lời, bởi chẳng nghe nên mới nói này, việc đã tới ăn năn sao kịp ». Câu hai nghe Nghĩa-bộc nói, bèn nghĩ lại phận mình hiền khóc mà nói rằng:

« Bởi hồi trước tôi chẳng nghe lời chủ, nên thân thể như vậy, mặt nào còn ngó trông miền xứ xở! ».

(Sau sẽ tiếp theo).

THÁI-HỮU-KHUE.

### Thất thập y bạch thực nhựt

Sách nho dạy rằng: cha mẹ già yếu, từ bảy mươi tuổi sắp lên thì mặc áo quần lụa hàng và ăn thịt mà dưỡng lão. Và chẳng đấng tạo hóa sanh ra muôn loài muôn vật cho loài người đặng dùng; mà sự nuôi cha mẹ khi già yếu thì cho mặc đồ hàng lụa mà ngăn đón gió độc, lại mềm mại, thì cũng có ích; còn sự cho ăn thịt cầm thú để bổ dưỡng khí huyết. Đã biết loài thủy-tộc (tôm cá v. v.) không bổ khí huyết cho mấy, nhưng đôi bữa cho ngon ăn. Chớ nghe lời quấy là lời anh hòa-thượng Châu-hoãn-Nhân mà không ăn thịt, lại thả chim thả cá thì uổng lắm.

Còn ngũ cốc thì bèn phương đông chúng ta dùng lúa nếp mà làm vật thực nuôi sanh mạng; mà xưa nay xay giã ra gạo rồi thì nấu cơm hoặc sòng, khét, cũng mềm không chừng, hoặc làm không tinh-hảo, có khi già cả ăn lâu tiêu. Chớ chi chúng ta học theo cách phương tây mà làm ra bột: một là khử hết khí độc, hai là mềm mại mau tiêu. Sau khi cần dùng thì gia một ít men vô mà là bánh hoặc hấp hoặc nướng mà (dưỡng kẻ già hay là bình hoạn, cho khỏi đều thiệt hại. Hãy khỉ sự làm ra nuôi cha mẹ.

Thầy thuốc tây về ngũ tạng con người ta thì thấy cái bao tử là cái máy cả của Tạo hóa đã sẵn sẵn cho ta; như thể đem vật thực hết vào đó rồi các máy, cân nhồi cho tiêu tán vật thực mà chia cho các tạng khác; ví dụ một người trẻ một người già, người mạnh người yếu, người trẻ mạnh nỗ lực nhồi bột cho mau nát mà chia cho các kho khác, thông cho các máy; còn người già yếu thấy đem lương tới thì ngã ngửa ngàn ngẫm, làm việc không kịp đến đôi bột trong ế thông cho các kho không kịp. Cho nên muốn các máy chạy thông thì phải giúp thêm công.

Tân-an-Vương-Tương

Xin chư-quân-tử Lục-châu tranh luận đều này.

L. T. T. V.

### QUAN HÌNH VI ĐỀ

(Coi hình mà làm đề, ra thi bắt cú phóng văn)



Hình vẽ đây là tòa cuộc đời vợ chồng từ trẻ đến già nếu cười với nhau hoài thì ai lại không khen, song ban đầu thì cười thiệt, lần lần trọng tuổi cười gượng, riết đến già hết cười, lại nhăn răng làm dữ. Xin chư quân-tử làm thi chơi rồi gởi lên.

L. K. C.

Giải Bài đố số 19

5	20	23	16	1
9	4	18	10	24
15	14	13	12	11
19	6	8	25	7
17	21	3	2	22

Trùng: Thoại-Hà, aux Mares;  
Lê-vân-Lung, id.

### NHÀN ĐÀM

(Conte amusant)

Đêm mùa hè, có hai người kia, một tên A, một tên B cùng nhau ngủ chung một giường. Nửa đêm, A ngứa ngứa khó chịu, muốn gãi, nhưng lại gãi làm vào đùi tên B, gãi mãi mà vẫn không thấy khỏi ngứa, anh ta lại càng gãi gãi, đến đôi gãi xước đùi tên B, huyết chảy loang ra giường.

A thấy giường ướt, tưởng là tên B đi-nịch (đái đấm), kêu lớn tên B mà nói rằng.

— Mày đái ướt cả tao mà mày không biết, mày ngủ chết hay sao vậy?

Tên B ngủ đang say, không biết đau mà cũng không đáp lại đều chi. Tên A kêu hoài không đặng, tưởng là tên B chết rồi vội vã xuống giường, mở cửa đi trốn. Khi ra ngoài sân, trông ra từ phía mấp mờ, chỉ thấy trên trời có sóng Ngân-hà tỏ rạng. Xảy thấy ở ngoài cửa có một con lừa đen, buộc ở dưới gốc cây. Trên đuôi con lừa có một con dom đóm đậu đó, ánh sáng lấp loáng, anh ta tưởng là người đi bán bánh sô-i-nước mà để gánh ở đấy, bèn kê điều-cày vào chỗ bóng sáng ấy xin lừa, thối hoài mà vẫn không thấy lửa cháy. Không đé con lừa kia thấy động đuôi, lồng lên dứt giây mà chạy. Anh ta kinh hãi vô chừng, lại chạy trở về nhà, đóng cửa chặt không dám ra, mà cứ ngồi run lập cập hoài.

Tên B sực tỉnh dậy, thấy anh ta ngồi run như vậy, hỏi cứ làm sao, thì tên A đáp rằng:

— Hồi này tao ngủ với mày, bị mày đái ướt cả, tao kêu hoài mày không ừ hử, tao ngỡ là mày chết, chạy trốn ra khỏi cửa, lại gặp một người bán bánh sô-i-nước, tao xin lừa hút thuốc, không ngờ tao thọc ống điều mạnh quá, làm đổ cả gánh của người ta rồi, tao không biết nghĩ sao bây giờ.

Cha chả! Anh này sao ngu mụi quá đỗi? Tuy vậy, xét đến người ở đời, chỗ ngứa không gãi mà đi gãi chỗ không; việc chi không trông tận đến nơi, mà hư không kinh hãi, thì cũng không khác chi tên A ấy vậy.

### CUNG TẶNG

Tiệm Thuốc Langsa hiệu là Pharmacie principale **G. Renoux** vì đã hết lòng với thân chủ, thuốc đã tốt mà lại giá rẽ, nên cả Lạc-châu ai ai biết dùng thuốc Langsa đều viết thư đến ông **G. Renoux** mà mua thuốc hoặc hỏi thăm về các chứng bệnh, đã vậy mà các tỉnh ở gần đây cũng là thiên-hạ tại Saigon và Chợ-lớn hằng ngày đến tiệm ông **G. Renoux** rất đông, kể mua món này, người mua món khác. Tuy đã dọn tiệm mở mang rộng lớn mà cũng còn không đủ chỗ mà tiếp khách, nên nay ông **G. Renoux** phải dời tiệm về ngang Rạp-hát Langsa chỗ Café de la Musique cũ ở tại góc đường Catinat, ngõ mặt ngay hình ống quan ba, đặng cho đủ chỗ mà tiếp thân chủ.

Bôn-quán rất mừng cho ông **G. Renoux** vì lòng chơn chất chẳng hề đồ lợi, nên nay việc buôn bán rất thịnh vượng. Bởi ấy Bôn-quán khuyên chư khán-quan hãy đến đó mà chơi cho biết, ông **G. Renoux** sẽ lấy lễ mà tiếp rước, cách rất nho nhã luôn.

L. T. T. V.

### QUAN TỰ DẠNG PHÁP

(Graphologie)

(Phải lấy cái nhân gởi nhứt trình có tên mình mà đính theo thư, bằng không thì chẳng thấu nhập).

M. L. N. K. *Báclieu*. — Tánh tình mẫn đạt cử chỉ chuẩn thẳng. Đường văn-minh theo đôi phẳng phẳng, nẻo tiến bộ không ngừng một bước.

Hàng chữ có lòng làm phước, quanh năm hết dạ lo lường. Tâm h ảo mạng hựu hảo phát đạt vinh hoa tào.

M. L. N. K. *Báclieu*. — Tánh tình chất phát lòng dạ thẳng ngay. Tu ý việc học chưa cần thang mây, chờ bề siêng sáng không ai bì kịp Song bươn ông hời còn nhiều thiếp. Tâm hảo mạng bất bảo nhứt sanh đã ôn bảo.

### CÁO BẠCH

Nam-kỳ thương cuộc dĩ cốc mẽ vĩ đại tôn; trong các vật hóa thổ sanh; có món lúa gạo là đầu mối lớn, ấy là huyết mạch của dân sanh trong bốn xứ.

Song cách bán lúa tại "bồ làm cho các chủ điền mất lợi nhiều lắm. Vì các ông sợ việc chở chuyên khó nhọc cam go nên cam lòng để lợi ấy về tay các *Chánh*.

Tôi lấy làm tiếc, nên nay tôi bằng lòng vì sự ích lợi chung mà xuất lực chẳng nề công lao mệt nhọc, trước là giữ cái lợi, khỏi mất cho *chư-tôn*.

Là tôi xin **bao bọc chài và bạn**, cho đừng chở lúa thẳng tới nhà máy mà bán; thì cái lợi của *chư-tôn* tôi chắc chẳng mất.

Thí dụ *chư-tôn* tôi bán tại nhà máy Chợ lớn, giá 3 \$ 50 một tạ, còn bán tại vựa thì có 3 \$ 30 một tạ, có phải mất một tạ là (0 \$ 20) hại cả; còn như một ngàn tạ thì mất hết (200 \$ 00) đồng, v. v. Như ghe chở được 2.000 tạ, số hụi chừng 200 \$ 00 đồng; thì *chư-tôn* cũng có lợi 200 \$ 00. Nếu lúa lên giá luôn thì khá; như vậy cái lợi đó còn nhiều lại được cho *chư-ton*, và lại những đũa bạn cheo ghe, là những dân nghèo, nó cũng có công việc.

Như *chư-ton* có lòng tin cậy muốn cho tôi bao chài và bạn, xin gởi thơ đến mà thương nghị: Thì tôi sẽ định giá chắc chắn, trả lời lại cho *chư-ton* việc ưng thuận nhau xong rồi, tôi sẽ lập tức cho ghe đến trước bèn *chư-ton* mà chờ lúa; còn vật nào khác nữa *chư-ton* kêu bao chở cũng được; Vì tôi có thể kêu bạn và ghe được mọi một năm chừng trên (300 tram) chiêng chài.

Nếu *chư-ton* không người coi can lường, thì tôi cũng ra công giúp được cho, tận tình, lại như *chư con* mà kưng đoi giá ngọc đen nhà tôi mà thương nghị, thì đẹp càng tốt hơn bội phần.

Có gởi thơ thì đề như vậy:

Hồ-minh-Mãn, Bình-Tây, Chợ-lớn.

### CÁO BẠCH

Kính cáo cùng đồng bạn *chư quận*, *chư châu*, xin có lòng cố gắng cho bạn đóng loại thành cuộc Thương trường. Vì chúng tôi mới lập tiệm thuốc bác tại chợ Bentre cùng còn để ý hiệu *Tư-bình-Đường* như đã có rao mấy kỳ trước rồi. Nay con che thêm nhiều món thuốc không khác gì phương được của Âu-châu; bán ra như sau này:

**Thuốc nước**

SÂM-NHUNG-BÁC-VỊ (từ ve 90 grammes mỗi ve)	2 \$ 00
Bán một lần 5 ve giá	1 80
Ái mua 1 lần trọn 10 ve thì giá	16 00
Trộn một litre (ve lớn) thì	14 00
BỒ-TI (thuốc này hiệu bổ rất hay), mùi ngọt	
1 ve 90 grammes thì bán	0 35
5 ve 1 \$ 50. — 10 ve thì 3 \$ 00. — 1 litre 2 \$ 50	
HỒI-DƯƠNG-CỬU-CÁP (1 ve 90 grammes) giá.	2 00
5 ve. 9 \$ 50. — 10 ve. 17 \$ 50. — 1 litre 14 \$ 00	
THIÊN-THỚT bán lẻ mỗi ve.	0 45
10 ve. 3 \$ 80   1 litre.	3 50
DI-TINH-BỒ-THẬN mỗi ve 90 grammes giá.	1 00
10 ve. 8 \$ 00   1 litre.	5 00
THẬP-TOÀN-CỐ-BỒN mỗi ve (90 grammes).	2 50
Bán 5 ve. 11 \$ 00   10 ve.	20 00
1 litre.	18 00
SÂM-NHUNG-CỐ-THẬN (chứng từ trừu) mỗi	
ve 60 grammes	0 60
1 litre.	6 00
RƯỢU-THUỐC-BỒ-THẬN mỗi ve.	1 40
5 ve. 4 \$ 50   10 ve.	8 00
RƯỢU-CHƯƠNG-TỬ (rượu chổi) mỗi ve.	0 40
5 ve. 1 \$ 75   10 ve.	3 00
RƯỢU CHƯƠNG TỬ (rượu chổi) 1 litre.	2 50

**Thuốc cao**

THANH PHÉ HÒA ĐÀM (thứ hộp bằng sành	
60 gr. 0 \$ 60 — 10 pots 4 \$ 00 — 12 pots 5 \$ 00	
NHỊ LONG GIAO mỗi ve (pots)	1 00
5 pots. 4 \$ 00. — 10 pots. 7 \$ 00. — 1 litre 6 \$ 00	
LỤC VI (chánh bổ âm mỗi pot.	0 60
10 pots. 4 \$ 50 — 1 litre.	3 50

**Thuốc hườn**

THUỐC NHI HOÀN (bán từ hộp thứ 100 hườn	
5 hộp (hộp chế theo kiểu Langsa)	0 50
10 hộp. 3 \$ 50. — Hộp lớn. 1 \$ 00. — 10 hộp 7 \$ 50	
THẬP THÂN ĐÌNH (thuốc này trị bệnh đau	
dụng khí nghẹn.	
1 hộp. 950. — 10 hộp (kiểu Langsa)	4 00
DẦU BẠC HÀ (mỗi chế hiệu làm) chánh trị từ	
thời cam mao, mỗi ve 0 \$ 20. — 10 ve.	1 50

*Có gởi bán tại các tiệm như sau này:*  
 Mỹ-tho. — Nam kỳ khách sạn.  
 Saigon. — Lục tỉnh khách sạn.  
 Nam-vang. — Tiệm Lý-hửu-Dư.

Phan-thiết. — Tiệm Liên-thành thương quán.  
 Cần-thor. — Nhà biện thầy cai Định bảo.  
 Cái-răng. — Tại nhà Xà-long.  
 Longxuyên. — Tiệm Nam-thái-Hòa.  
 Bắc-liêu. — Nhà M. Ông (Vĩnh lợi).  
 Đại-ngãi. — Nhà Trần-phong-Niên.  
 Sóc-sải. — Nam-thái-Hưng.  
 Mỹ-nhon. — Tiệm Nghĩa-thanh-Đường.  
 Thủ-dầu-một. — Nhà Trần-trung-Hiếu.  
 Ai muốn gởi tại Bentre mà mua ít nhiều  
 gì tôi sẽ gởi tới nội kỳ, tàu không sai.

**Chư vị đã gởi bạc**

Bồn quản lấy làm cảm ơn *chư vị* kê ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bồn quản; ấy là sự giúp cho Bồn quản mà lo đều như ich mớ mang cuộc vãn minh.

nhứt trình	
258 N.V.H. Caimon	mandat 5 \$ 336.785
311 A.L. Moncay	— 5 336.781
529 N.V.B. Cholon	bạc mặt 5 "
530 N.V.N. id	— 5 "
516 H.M.M. par G.C. id	— 5 "
270 E.M. Bentre	maudat 5 383.730
1293 L.T. Tâyninh	— 5 378.320
709 R. Culaogien	— 5 600.543
702 N.T.C. Longxuyen	— 5 390.044
435 N.N. Cantun	— 5 80
527 B.Q.N. Cholon	bạc mặt 5 "
1055 P.P. Saigon	— 5 "
1616 R.P.V. Krauchmar	mandat 5 391.238
1432 R.H. par P.H. Tieucan	— 5 357.459
582 T.Q.S. Giadinh	bạc mặt 5 "
1039 T. Saigon	— 5 "
94 B. Ninh-Binh	mandat 5 55.636
110 N.V.C. Bâclieu	— 5 389.688
634 T.B.L.   Cocong	— 10 368.166
631 P.V.T.	— 5 383.533
1011 Đ.V.H. Sadéc	— 5 372.836
1690 E.M. Kompongchngang	— 3 49.791
110 V.V.L. Chora	— 1.75 368.765
650 N.T.T. Cocong	— 1.75 368.765

### SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

(Hãng Tàu Lục-tỉnh)

**Đường Bangkok**

Tàu Donat chạy 24 Janvier, 3 giờ chiều.

**Đường Cao-man**

Tàu Attalo chạy..... 21 Janvier, 8 giờ tối.  
 » Mekong chạy..... 23 » 9 » »  
 » Battambang chạy..... 25 » 9 » »

**Đường Lục-tỉnh**

Tàu Annam chạy..... 20 Janvier, 9 giờ tối  
 » F. Garrier chạy..... 22 » 9 » »  
 » Mouhot chạy..... 24 » 9 » »

**Đường Lào**

Tàu Attalo chạy..... 21 Janvier, 8 giờ tối.  
 » Battambang chạy..... 25 » 9 giờ »

**Đường Cap & Baria**

Tàu Khmer..... 19 Janv., 6 giờ 30 sớm.  
 » » » 20 » 9 » »  
 » » » 21 » 8 » »  
 » » » 23 » 8 » »  
 » » » 24 » 9 » »  
 » » » 25 » trưa 12 giờ.

**Đường Tâyninh**

Tàu Hainan chạy 23 Janvier, 8 giờ tối.  
 Saigon, le 18 Janvier 1913.  
 P, le Directeur de l'Exploitation,  
 MARGUERIE.





# LỜI RAO CẦN KÍP

KỂ TỪ NGÀY MỒNG MỘT FÉVRIER 1913

TIỆM THUỐC THƯƠNG ĐẲNG

(hiệu củ là tiệm thuốc langsa và ngoại-quốc)

# G. RENOUX

*Nhứt hạng bào-tê-sư*

THỪ'A NGHIỆP CỦA CHU' VỊ HOLBÉ VÀ RENOUX

Sẻ đời lại nhà ở tại góc

ĐƯỜNG CATINAT VÀ ĐƯỜNG BONNARD

ngang rạp hát Tây.

*(Là chỗ củ nhà hàng Café de la Musique)*

## TRÌNH

CÙNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯƠNG:

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỚP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỚP** dùng nhiều tay, bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con trùng tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chừ vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CỨNG CÓ:

**THUỐC GÓI GLOBE** (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

*Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.*

*Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.*

*Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.*

*Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc lời chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.*

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG.

**HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!**



**TRƯỜNG SANH  
VAN BINH  
HỒI XUÂN  
PHẢN NHƯỢC  
VI CƯỜNG**

NHỜ BỞI  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU

**ELIXIR GODINEAU**

TRỞ TẠI TIỆM  
**G. RENOUX**  
kể truyền  
**HOLBÉ và RENOUX**  
Môn bài số  
16, 18, 20, đường Catinal  
**SAIGON**



Và tại tiệm SOLIRÈNE, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, cũng có bán.

**TIỆM LÊ-VĂN-VINH**  
*Đường Catinal môn bài số 15, Saigon*

Tại đây có bán đồ thêu thượng hạng và đồ ăn, đồ-dùng, thau, tam-khí đủ kiểu, đủ thứ; thêu đều là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-chính ngoài Bắc-kỳ gửi vô nên có thể mà bán rẻ đáng.

Váy Lục-châu quàn-từ ai có đến Saigon xin mời đến tiệm tôi xem. Vời, nếu muốn mua cũng chẳng cần vô cang. Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà tiếp bạn đồng-ban.

**LÊ-VĂN-VINH, kính cáo.**

**TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU**

Kính mời Chu-qui-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thể nào, hay là mua xuyên lảnh hàng tàu, xin nhiệm tình đến giúp nhau lấy thủa. — Tiệm tôi có thợ Hué, cắt, may đủ cách kiểu đương thời đúng; tiền công may và giá hàng đồ đều nhẹ. — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lời vô lễ tạm mời, xin Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

**Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,**  
116, quai Arroyo-Chinois (Châu-ông-Lãnh).  
(Gần gare xe lửa)

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**NAM-VIỆT-SỬ-KY**, chữ quốc-ngữ. Từ có nước đem đến tận trào.

Giá . . . . .	0 \$ 60
Tiền gửi. . . . .	0 08

**CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN**

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thôi

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur**

ở Đường Catinal số 36 SAIGON

**CÓ BÁN SÙNG**  
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,  
**THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ**  
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

**M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinal.**

# SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Tự vị có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY.	Preis
Broché bià mỏng.....	6 \$ 00
Cartonné bià dày.....	6 \$ 30
Địa dư mỏng học. — <i>Leçons élémentaires de Géographie.</i> par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI....	0 \$ 60
Leçons élémentaires de Géographie. par H. RUSSIER:	
Premier livret: <i>La Province</i> :	
GIÀ ĐINH.....	0 \$ 35
LONG-XUYỀN.....	0 \$ 35
Deuxième livret: <i>La Cochinchine</i> .....	0 \$ 35
Đại pháp công thần. — <i>Livre de lecture en quốc-ngữ.</i> par LÁ-VĂN-THƠM.....	2 f. 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.	0 \$ 35
Nam Việt sử ký mỏng học đọc bốn. — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam.</i> par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI....	0 \$ 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-PHỤC-LỄ.....	0 \$ 60
Grammaire Française. — <i>Méthode langsa Année Préparatoire.</i> par LARIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite.</i> par L. MOSSARD....	1 f. 80
Nữ tặc. — <i>Devoirs des filles et des Femmes.</i> par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY.....	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifiques. — <i>Les corps brats.</i> par H. GOURDON. — <i>Edition en français.</i> id <i>Edition en quốc-ngữ.</i>	0 \$ 35
<i>Bát vật sơ độc nhập môn</i> .....	0 \$ 35
Kim-Vân-Kiều, <i>poème populaire annamite.</i> par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY.....	1 \$ 00
Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỆU (có hình)....	2 \$ 00
Cách làm bánh và mứt Annam. — <i>Gâteaux et confitures annamites.</i> par Agnès NGUYỄN-THỊ-QUAN (couverture artistique)....	0 \$ 40
Lectures Françaises, par A. CARÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine.....	1 \$ 00

## Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS là thần diệu



Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống thì nó khử hết các vật độc-địa trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm thuyên.

PHẢI CƠI CÁI HIỆU CHO KỸ:  
Alcool de menthe de RICQLÈS

Đã 70 NĂM DANH TIẾNG  
Đầu xáo thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều tặng thưởng siêu-đẳng.

Các nơi đều có bán và tại tiệm thuốc ông HOLBÉ và RENOUX Sài Gòn cũng có bán tại tiệm thuốc ông SOLIRÈNE Chợ Lớn.

## PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHÉ, đau trong TÍ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÁM, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HỒ DAI, BỆNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rất tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống rất hay làm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

### LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XÒ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, phố hàng báo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 2, ở tại đô thành PARIS.

VÌ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



### VINH

15, Saigon  
ng hàng và đồ  
kiểu, đủ thứ;  
lớn tại Tiệm-  
co-thể mà bán

Sài Gòn xin  
muốn mua cùng  
ong vui-vẻ mà

B, kính cáo.

### HÀNG-TÀU

Thành-phố cùng  
Lục-châu như  
cách kiểu thể  
ng tàu, xin niệm  
Tiệm tới có thợ  
ng thời đúng;  
u nh. — Còn sự  
khôn quá lễ,  
niệm tinh, đến

### HỮU-SANH,

Chủ-ông (Lãnh)  
le từ )

### SCHNEIDER SAIGON

quốc-ngữ. Từ có

0 \$ 60  
0 06

số 36

### SÚNG

u, Bl,  
NG-HỒ  
giá rẻ  
tr vầy:

## CHU KHÁN-QUAN

Lâu lâu mà kiếm chuyện cười một lần cũng là đều hữu ích, như chuyện hạt con mèo tranh luận mà Bồn-quán thuật lại hôm đó cũng làm vui cho Chu-khán-quan được vài lời. Vì ở đời chẳng thiếu chuyện buồn, vừa cười đó, thì vừa có chuyện chẳng vui luôn. Kỳ tàu chót đây bên nước Langsa có người bằng hữu của tôi gửi cho tôi một cái thơ, tin dịch ra đây đăng cho Chu-tôn hằng lời Bồn-quán mới luận đó.

Paris, le 15 Août 1912.

Lời thăm Qui-hữu đăng bình an.

Khi tôi cất bút mà viết cái thơ này, thì trong lòng tôi chưa hết phấp phỏng, về một điều tai họa gần xảy đến cho tôi.

Anh cũng biết vợ chồng tôi lấy làm hữu hạnh mà có được một chút con, nưng như như trứng mỏng. Mà anh cũng biết tôi có muốn một người vú nuôi nhưt hảo hạng, người vú này khi tôi lấy hạnh mà gặp trong lúc như vậy: ở nhà tôi khi làm bồn rồi thì cho con bú mà quan lương-y lại dạy phải mượn vú khác. Tôi lấy làm dự-dự rất lâu, mà khá, may sao lại gặp được người vú này, sữa đã nhiều mà lại tốt, vì nó thân-thể tráng-khiếu khí-huyết tinh anh, bởi ấy con tôi nhờ vậy mà sồn sồn. Con rứa chừ, qua tháng juillet như mọi năm, tôi xin nghỉ một tháng về ở nhà vườn gần mé sông Marne. Mười lăm bữa đầu thì vô sự. Trước khi đi thì tôi nghĩ như vậy: Nếu con tôi ở tại Paris sồn sồn, thì khi vào trong đồng sẽ chắc được mạnh giỏi. Ai dè bữa kia con mẹ vú nó nhào vô

trong phòng mà khóc ó. Tôi thấy vậy sững sờ chẳng hiểu giê-ráo, chừ ở nhà tôi nói lại tôi mới hay. Thiết đờn ông mình rất cụ kẹ nhưt là trong việc nuôi con. Số là vậy: Con mẹ vú thỉnh linh hôm qua trong mình có bệnh nên hết sữa mà không dám đi hơi nên thằng con tôi nó đói mà nó la như ác là. Nói như vậy thì anh biết chuyện rộn rạng cho tôi là dường nào! Tôi bèn cong lưng chạy riết đến nhà ở gần có nuôi bò nái, quyết mua hết cả chuồng, mà tôi thấy va đương nặn sữa, tôi bèn nài đem về nấu chín đồ vô bình đưa cho cậu nhỏ uống, mà nó cứ đưa ra mãi, đến gần tối, nó mới chịu uống. Ph: vậy mà em đầu, tôi nó lại

hãy ra ngoài xe mà lấy một hộp đồ gói bằng giấy xám đem vô đây, còn con vú đi nấu nước sôi, mà rửa bình và đem nước chín lại đây.

Tôi ngần ngại không hiểu chi ráo, cứ việc vưng lời, còn con-vú thì chạy xuống bếp. quan thầy mới nói với ở nhà tôi rằng: «Cò chớ khá sợ hãi, con vú nó bật sữa ít ngày ấy là đều tự thuở nay hằng có. Còn thằng nhỏ của cô đó, chẳng sao, lát nữa có sẽ đổi buồn làm vui mà chớ.» Chừ tôi đem hộp ấy về giao cho quan thầy, ông mở ra, múc một muỗng, coi giống như bột vậy, kể con vú đem nước sôi vô, ông khuấy đều rồi đổ vào bình. Trong con

ấy thằng con tôi nó ngó ông chằng chằng dường như có ý trông đợi vậy, chừ ông đưa bình cho nó, nó liền chụp đại mà dục vào miệng chẳng từ chối chút nào. Cả nhà lấy làm lạ bèn hỏi, thì quan thầy trả lời rằng: «Ấy là bột sữa Nestlé có danh tiếng tự thuở nay». Thằng con thầy nó khóc đó là vì nó thiếu ăn.

Tôi dè hộp bột này lại đây cho thầy, cứ 2 giờ đồng hồ khuấy nước sôi cho nó uống một lần. Đè tới tuần mạch con vú lại coi. Con vú này không có bệnh hoạn gì, cứ

chờ thằng nhỏ bú, mà mỗi ngày phải cho nó uống bột sữa đôi ba lần thì sẽ mạnh giỏi luôn luôn.»

Tôi nghe lời theo lương-y làm theo, từ đó đến giờ, vô tai tịnh sự!

Này giờ tôi nói có hơi dài một chút, là bởi mang ơn nặng nhờ sữa bột Nestlé nên tôi mới hết lo sợ, tôi ước sao mỗi người có con nên mua mà nuôi con thì sẽ đăng toại chí luôn.

Bởi lòng bạn hữu tôi sở nguyện vậy, nên tôi mới đem bài này vào tờ Lục-tính-tân-văn đăng vừa lòng bạn hữu tôi.

F.-H. SCHNEIDER.  
V bồn lược dịch.



la klóc om-sòm, vì nó đau bụng, mỗi lần đưa bình cho nó thì nó tránh dường như sợ thuốc độc vậy. Kể sáng ra chủ nuôi bò đem sữa lại mà thằng nhỏ cũng không chịu uống, tôi cả kinh bèn chạy vào làng rước lương-y. Mà họa vô đơn chi! Ông mặc đi dè cho ai xé chiều mới về. Cha chả là khở! vì hai bữa rày thằng nhỏ không có một hột sữa trong bụng, mà phải đợi quan thầy chớ biết sao! Chừ quan thầy đến nhà, tôi thuật chuyện lại cho ông nghe, ông bèn cười, tôi thấy ông cười tôi lấy làm giận dữ, ông biểu kêu con vú cho ông coi một hồi, rồi dạy lại mà nói với tôi rằng:

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ  
**QUINA GENTIANE**

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

*Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ*



Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vương mạng bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Abbaye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.

RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo làm thứ giả, và hãy-nài cho phải cái ve có dặng nhãn trắng.

**CIGARETTES DIVA**

Thuốc diếu hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và diếu lấm.

Mỗi một gói thuốc này đều có dề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có dề một cái giấy Ban-Thưởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân.... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gói thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gói món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông-Dương.



**Khí hư đầu thông**  
**VÌ BỜ**  
**bệnh thương-ti mà ra**

Những người nào mà hay long óc nhưc đầu sỏ mũi là vì ti vị có bệnh, ăn uống ít hay tiêu hóa, vật thực ở lại trong bao tử mà trở n n hôi ế, làm cho miệng thúi, lợi hôi., ủa mửa nạng đầu khát nước, vì vật thực chẳng tiêu hóa, nó dồn lại trong bao tử mà tự sanh độc dược, làm cho máu mình lẫn phải dơ, phải hư. Bởi ấy nó hay làm cho nhữc đầu sỏ mũi, tương tự lúc mình hười đồ hôi, mũi thúi vậy. Hoàn Pilules Pink trị bệnh thương ti rất hay, làm cho mình dạng ăn ngon nống khoái, thì tự nhiên bệnh khí hư đầu .hống sẽ dứt tuyệt chẳng sai.

**PILULES PINK**

(Bồ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp là 17 quan 50.

**TIỆM KHẮC CON DẤU**

Kính-trình cùng chư quý vị : Tôi có lập tiệm khắc CON DẤU bằng đồng cùng các loại kim-khi khác. Chư quý vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi hết sức làm cho vừa ý. Xin chư tôn hãy trợ lực cho việc làm nên thịnh lợi, thì rất đội ơn vô cùng.

**TÀNG-VÂN-PHA, Graveur Tonkinois, 51, rue d'Espagne, SAIGON**

Gravure artistique et commerciale.  
 Plaques, cachets, chiffres, clichés commerciaux.

Timbres : secs et humides, d'atours, vitesse, etc., etc.

BOITES A TAMPON ET ENCRE POUR L'USAGE DES TIMBRES

**PRIX TRÈS MODÉRÉS**

**NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER**

7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đủ các **KIỀU CHỮ** có **THỢ KHẮC CHỮ** vẽ đá khéo, và **THỢ VẼ TÀI**; dễ in sách, thơ, cùng thiệp văn vãn. Kiểu cách nào đều làm đặng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Ký**

in lại rồi.

Không hình .	1 \$ 00
Có hình .	2 00
Tiền gởi.	0 10

**KHOẢN CHẤT THỦY**

(Nước suối kim thạch)

**VICHY**



PHÁP-QUỐC-TUYỀN

**VICHY CÉLESTINS**

Có bán nguyên ve | Trị bñh đau Thận, bñh đau Đàng-quang, bñh Phụng -- và nửa ve. Thạch-lâm-bñh (kẻ) — Đau mảy chỗ lắt-léo.

**VICHY GRANDE-GRILLE** trị bñh đau gan và bñh đám.

**VICHY HOPITAL** trị bñh thương ti, trường nhliệt.

Này coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trông thứ nước nào mình muốn dùng.

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ**

**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. — Có hộp và có ve.

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi nống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình dọn nước xít (mỏi-khi-chất).



**HÀNG D**

Có bán

Có bán m đá, dù thú tinh, hợncandescensang-hơi, v Có bán car

Xin chur đòi gót ngợ mà hồi thắ tiếp hoặc h thợ lên m mà tinh vi định giá cầ thợ đến lậ Như đản làm thi tiề Hàng tôi ch Hàng nặ giá rẽ hơn

**SÁ**

M. Sách sa mỗi Roma 3 fr. 50. Có bá ngòl v cùng cá các trườ Ai mu ta sẽ gở đống b (contre



### HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), dù thứ đèn hué-lê, đèn thủy-tinh, hợng-dèn-dôi và hợng-dèn incandescence lòa rất sáng, giầy-chi-sang-hơi, vân vân.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quót-khách chờ ngại, hãy dời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như đánh lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất doan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

### SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-sa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới 3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement)



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

## QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU

Ó CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkhyna (đông, đá, xôm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkhyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, âm thực bất tấn và hàn nhiệt bệnh.

## QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết sùu chứng, bạch chứng, cùng bổ đường nhưng người bệnh đau lâu mới mạnh, vân vân.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fosses-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm HOLBÉ và RENOUX — RENOUX kẻ chỉ,

Đường Catinal, môn bài số 16, 18 20. SAIGON.

Tại tiệm Solirène, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn cũng có bán



## PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC HOLBÉ VÀ RENOUX RENOUX kẻ truyền

Đường Catinal môn bài số 16, 18, 20, Sài Gòn

TẠI TIỆM THUỐC SOLIRÈNE ĐƯỜNG THỦY-BÌNH MÔN BÀI SỐ 215, CHỢ LỚN CŨNG CÓ BÁN

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỆ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhứt là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngự phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

HÃY HỎI THỨ  
 + + HỘP QUỆT  
 HIỆU NÀY: + +



LÀ THỨ TỐT  
 HƠN CÁC THỨ  
 KHÁC + + +

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.

- 1. Sơ khai nước annam.
- 2. Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
- 3. Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn. . . . . 0 35  
 Tiền gởi. . . . . 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ  
 soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bìa. . . . . 6 500  
 Có bìa. . . . . 6 80  
 Lưng và góc bằng da. . . . . 7 00  
 Bìa mềm đẹp, lưng đính  
 chữ vàng. . . . . 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách  
 đóng kỹ thi gởi.  
 Tiền gởi. . . . . 0 24

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU  
**DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI  
 HAIPHONG, BORDEAUX,  
 SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ dầu thơm hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hảo hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu dè-vương Nhứt-bồn.

Hãy xúc tóc bằng dầu hiệu « Huile Flora » là thứ tốt hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:  
 Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra ve.  
 Rượu Champagnes V<sup>o</sup> Clicquot.

- » Ponsardin.
- » Duc de Montebello.
- » Roederer.
- » Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieure B. et S. Perrier  
 Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu  
 Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu  
 kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.  
 Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère,  
 Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ  
 phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài  
 Bến Thủy, gán Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa  
 Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Vu' pour légalisation de la signature  
 de M.

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

Certifié l'insertion.

Saigon, le 24/11/13  
 Le Maire de la Ville de Saigon  
 Certifié l'insertion au tirage relevant à mille  
 cinq cents us.

**BẢN ĐỀ TÊN CHƯ-VỊ THÔNG TÍN** (correspondants)

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	NÓC HỜ
Hồ-vân-Phát	Thầy-thuốc	Phước-lý	Phước-diên-thượng	Chợtơn	Bản mật, không nên bản chịu. Mỗi lần thân 5\$ đồng phải gửi bạc lập tức cho Báo-quán, bằng chẳng thì Báo- quán không gửi nhứt- báo lại phải biên tên họ người mua cho rõ ràng.
Cao-hoài-Do	Tân-thông-lầy	Tân-quới	Long-tuy-hạ	Gia-định	
Nguyễn-quan-Côn	Điện-chủ	Tân-quới	An-trường	Cầntho	Lần lần sẽ thêm điều lệ.
Hương-giáo-Đặng	Điện-chủ	Hòa-hồ	Hòa-hồ	Mytho	
Võ-vân-Lang	Thủ-hộ	Tân-mỹ	An-thạnh-thượng	Sadéc	Thông-tamuan nhứt trình cũng trừ huê hồng được.
Bùi-vân-Chương	Bán rượu	Tiên-thủy	Bảo-đức	Bếntre	
Võ-thanh-Lung		Anthời	Minh-huê	id	Thống-tamuan nhứt trình cũng trừ huê hồng được.
Pétus Hoang	Điện-chủ	Long-định	Thành-hóa-trung	Tràvinh	
Phạm-vân-Tổ		Tân-tỉnh-đông	Thạnh-phong	Mytho	Lần lần sẽ thêm điều lệ.
Nguyễn T. Chấp		Chợ-lách	Bình-xương	Vinhlong	
Trương-vân-Hạnh	Commerçant	Tân-quí-đông	An-thạnh-hạ	Sadéc	Thông-tamuan nhứt trình cũng trừ huê hồng được.
Tạ-xuân-Cử	Maire	Trương-lộc	Bình-thời	Vinhlong	
Hương-quan-Ngọc	Notable	Tân-thuận	An-tiệp	Sadéc	Thông-tamuan nhứt trình cũng trừ huê hồng được.
Lê-quan-Kiệt		Tân-an	Định-bảo	Cầntho	
Cao-kim-Cang		Thoại-son	Định-phước	Longxuyén	Thông-tamuan nhứt trình cũng trừ huê hồng được.
Trần-hạch-Vân		Phú-hựu	An-mỹ Cái lâu hạ	Sadéc	
Ng-trung-Phuong	propriétaire	Tân-thanh-trung	Bảo-lộc	Bếntre	Thông-tamuan nhứt trình cũng trừ huê hồng được.
Ngô-bửu-Xuyên	Hương-quán	Tá-liêu	Định-mỹ	Séttráng	
Hồ nhứt-Tân	Gank-si-hieu	Tân-thạnh	Phong-thạnh-thượng	Longxuyén	Thông-tamuan nhứt trình cũng trừ huê hồng được.
Nguyễn-vân-Nguyễn		Phú-tho-Xuân Nord Annam			
Ng-thành-Chương		Định-yên	An-phú	Longxuyén	Thông-tamuan nhứt trình cũng trừ huê hồng được.
Phạm-thuần-Lương		Phú-long	Bảo-thành	Bếntre	
Phạm-vân-Vui		Tân-thời-nhi	Long-tuy-thượng	Gia-định	Thông-tamuan nhứt trình cũng trừ huê hồng được.
Lý-hữu-Dư	Cựu phó tổng	Hĩa-khánh	Cầu-an-hạ	Chợtơn	
Trần-công-Chân	propriétaire	Khanh-hồng	Nhiều-khánh	Séttráng	Thông-tamuan nhứt trình cũng trừ huê hồng được.
Đỗ-thành-Châu		Hung-bình	Minh-ngôi	Chợ-lách	

coi từ Tục-tỉnh-tân-văn như bạn lãnh rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gửi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau.

Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhứt trình, như chỗ nào có nhà giấy-thếp bán mandat, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con cò theo cách chỉ số đây bỏ vào thơ, gán khăn kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy-thếp mà ký thác lấy biên lai. Số tiền người mua phải chịu là số-phí mua mandat và con-niem gửi thơ.

Cò ấy phải phân ra:

- 1 phần 10 cò số 25
- 5 — 10 — 10
- 2 — 10 — 5
- 2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đăng biên tên họ những người có mua nhứt-trình, cùng chép thơ từ gửi cho Bồn-quán đầu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quán sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đăng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chỗ xích nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhứt-trình, bảo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gán theo đó mà gỡ chung với mandat lên cho Bồn-quán vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan đã biết vị nào thì thôi.

Mỗi vị thông-tin phải lấy tiền huê hồng mua nhứt-trình mà xem, Bồn-quan cũng trừ huê hồng cho vậy.

Lục-tỉnh-tân-văn.

**CHƯ THÔNG-TÍN CÁC HẠ:**  
(Avis aux correspondants)

Xin nhắc lời cùng các-hạ hay:  
Qua đông-tiết năm rày gần hết,  
Giùm cớ động thân bằng qui liệt,  
Mua báo chương xem biết chuyện đời.  
Năm nguyên bạc chẳng có mấy mươi,  
Trước giải chi, sau nếm mùi bạc học.  
Đã mở rộng trí khôn gan-óc,  
Lại giúp cùng vun gốc văn minh.  
Xin chư-tôn quang cố là vinh,  
Bồn-quán thoả chút tình trông đợi.

BỒN QUÁN CÁN KHẢI

Chư-tôn khá rõ một đều là từ Lục-tỉnh-tân-văn chẳng phải lập ra đăng xoi-bói việc quốc-gia, hoặc châm qui thiên hạ.

Lục-tỉnh-tân-văn tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-tri, điều đặc bạn đồng-bang vào nẻo văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quán xin Chư-tôn (trong bài vở, thơ từ gửi lên cho Bồn-quán thì chẳng nên bao biếm việc riêng của mỗi người, hoặc xiềng tặc việc quốc gia; cứ việc ích lợi chung trông tổng trong làng mà luận, há đi tha câu biệt sạ làm chi vô ích. Ta muốn làm sao cho mọi người

THUỐC NƯỚC HIỆU LẠ

**PERTUSSIN TAESCHNER**

là thuốc hiển hậu và thần hiệu để trừ bệnh con nít ho, bệnh cảm mạo phong sương, ho lồng phôi và suyễn, trong mảy chỗ danh tiếng đều cho nó **nhứt-hảo-hạng chi-khải-được.**

Dùng nó mà uống, thì các bệnh đau phôi đều được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE

Tiệm E. Taeschner, ở tại kinh thành Berlin C. 49 Đức-quốc (Allemagne) điều tả  
Trở tại tiệm G. RENOUX, pharmacien de 1<sup>re</sup> classe, Saigon  
successeur de V. Holbé et G. Renoix

IN  
NEIDER  
torodom

VI  
NAM  
VINH-KY

50 HÌNH

... 6\$ 00

... 8 30

... 7 00

... 8 00

nh tên mình

ý thị đăng.

... 0\$ 24

SCHNEIDER  
SAIGON

A MỨC. — Day

... 0\$ 40

... 0 04

IN  
NEIDER  
torodom

nçaises  
ÈRE

uyện hay

nước Lang-

lúc thành

một trăm

uyện khoa

1\$ 00

0 10

TIỆM THUỐC

# ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

KÍNH CÁO

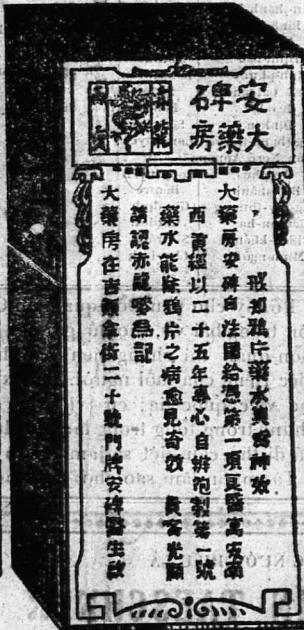
NHỨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

ở đường CATINAT, môn bài số 16, 18 và 20, tại SAIGON.

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ  
THUỐC NEA-PIEN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu SOLUTION R số 1 của ông. Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ HOLBÉ làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc SOLUTION R này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lăm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoạn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc SOLUTION R này đã cầu chứng nơi tòa Saigòn và nơi THƯƠNG-MÃI-BỘ tại ĐO-thành PARIS rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hân hời, có dấu ký tên ông HOLBÉ, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (compte-goutte) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỜ PHẢI GỬI HAY LÀ MUA contre remboursement

Như gởi contre remboursement, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết dặng. Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lăm.

TIỆM THUỐC

# ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

ở đường CATINAT, môn hải số 16, 18 và 20, tại SÀI GÒN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



## KINH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ THUỐC NHA-PIÈN.

Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông. Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc đặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muông vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lăm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần diệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, vẽ dựng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi tòa Sàigòn và nơi **THƯƠNG-MẠI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt đặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà ượng (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

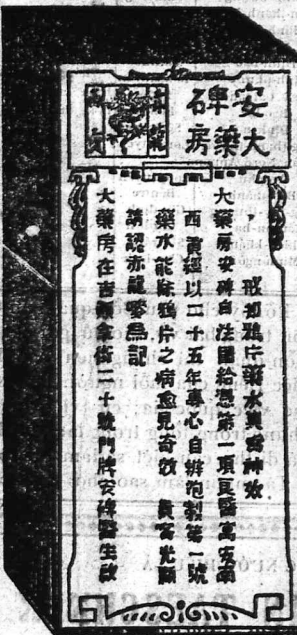
VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHẢI GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết đặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lăm.

PHIA MAT

PHIA LUNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ **HOLBE** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc đặng mà thôi, bỏ đã máu, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoạn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve đựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dạng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBE**, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỚ PHẢI GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm và cùng chẳng cho ai biết đặng. Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bào chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

HOLBE & RENOUX  
Pharmaciens de 1<sup>re</sup> Classe



REMEDE  
INFALLIBLE  
CONTRE L'HABITUDE DE FURER (COPUL)

Merveilleuse invention due  
aux expériences faites pendant  
un séjour de 25 ans consécutifs  
en Indo-Chine.

PARATH. L. HOLBE  
OCCIDENTAL PHARMACIE  
Eléger la Parole à la Signature  
des Médecins Contrôles

16, 18, 20, Rue Catinat, 17, 18, 20  
SAIGON Cochinchine

大藥房  
西貢經以二十五年專心自辦  
藥水能除鴉片之病愈見奇效  
請認亦龍標為記  
大藥房在香蘭拿街二十號門牌安祥醫生啟

chắc minh rằng bỏ thuốc  
đặng mà thôi, bỏ đã mau, ít  
tốn tiền mà lại không sanh  
bệnh hoạn chi cả, thật là một  
vị thần dược đó.

Thuốc SOLUTION R  
này khắp cả toàn-cầu đều  
biết danh, bởi ấy cả muôn  
vạn người đã gọi thơ đến  
mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần  
hiệu cho bằng thuốc này,  
chonén có nhiều hiệu giả làm.  
Nhiều nơi lại mua thuốc  
này về làm cốt rồi luyện ra  
thuốc nước hay là thuốc  
hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiều  
thì đủ biết thuốc này thần  
hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc SOLUTION R  
này đã cầu chứng nơi toà Sài-gòn và nơi THƯƠNG-MẠI-BỘ tại Đô-thành PARIS rồi, cho nên  
nếu bắt dạng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại  
hẳn hoi, có dấu ký tên ông HOLBE, điều-chế-y-khoa-lấn-si là người luyện nên thuốc ấy. Hộp  
ấy lại có phụ thêm đồ để đem giọt mà uống (compte-goutte) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Gia mỗi ve. 1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỚ PHẢI GỬI HAY LÀ MUA contre remboursement

Như gửi contre remboursement, thì gửi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết dạng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng  
những thuốc bào chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.